

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

số: 08/2025/BHA/TCBS-OCBS

BẢN SAO

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

với tư cách Tổ Chức Phát Hành

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS

với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

TRÁI PHIẾU TCXCPO2527004

TỐI ĐA 1.000 TỶ ĐỒNG

Ngày 12 tháng 11 năm 2025

MUC LUC

	<u>Trang</u>
1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI.....	5
1.1. Định Nghĩa.....	5
1.2. Nguyên Tắc Diễn Giải	5
2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	6
3. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU.7	7
3.1. Nhiệm Vụ.....	7
3.2. Quyền Hạn	8
4. TRÁI PHIẾU	9
4.1. Giá Trị Phát Hành	9
4.2. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu	9
4.3. Tính Chất Của Trái Phiếu	9
4.4. Giao Dịch Trái Phiếu	9
4.5. Quyết Định Của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.....	9
5. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM	10
5.1. Tư Cách Pháp Nhân	10
5.2. Giấy Phép.....	10
5.3. Thẩm Quyền.....	10
5.4. Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực Và Khả Năng Thi Hành.....	10
5.5. Không Mâu Thuẫn	11
5.6. Chấp Thuận.....	11
5.7. Tuân Thủ Pháp Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu	11
5.8. Bản Cáo Bạch Và Tài Liệu Chào Bán	11
5.9. Tổ Tụng.....	12
5.10. Báo Cáo Tài Chính.....	12
5.11. Sự Kiện Vi Phạm	12
6. CAM KẾT.....	12
6.1. Bản Cáo Bạch	12
6.2. Thông Báo Các Thay Đổi	12
6.3. Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ	13
6.4. Giấy Phép Và Chấp Thuận	13
6.5. Sử Dụng Tiền Thu Được Từ Việc Phát Hành Trái Phiếu.....	13
6.6. Công Bố Thông Tin	13
6.7. Cung Cấp Thông Tin	13
6.8. Các Cam Kết Khác.....	14
7. PHÍ VÀ CHI PHÍ.....	15
8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN.....	15
8.1. Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành	16
8.2. Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.....	16
9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	17
9.1. Các Quy Định Chung Về Thay Thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.....	17
9.2. Thay Thế Do Từ Nhiệm.....	18
9.3. Thay Thế Bắt Buộc	18
9.4. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động	18
10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT	19

11. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC.....	19
11.1. Bảo Mật.....	19
11.2. Chuyển Giao	20
11.3. Chậm Thực Hiện Quyền	20
11.4. Hiệu Lực Riêng Rẽ	20
11.5. Thông Báo.....	20
11.6. Sửa Đổi	20
11.7. Luật Điều Chỉnh.....	21
11.8. Giải Quyết Tranh Chấp.....	21
11.9. Bảo Vệ Dữ Liệu Cá Nhân	21
11.10. Số Bản.....	22
PHỤ LỤC I CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU	24
PHỤ LỤC II TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VÀ LẤY Ý KIẾN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	25
PHỤ LỤC III MẪU THỎA THUẬN THAM GIA	32

g

TY
I
AN
HC
JOT
T.

Đ:
AN
ON
GU
H

11/01/2019 10:11

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU (sau đây gọi là "**Hợp Đồng**") này được lập vào ngày 11 tháng 11 năm 2025 giữa:

(1) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 30 tháng 05 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)

Địa chỉ đăng ký : Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Người đại diện :

Chức vụ : CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGUYỄN XUÂN MINH

Văn bản ủy quyền :

(Trong Hợp Đồng này, Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương sau đây được gọi là "**Tổ Chức Phát Hành**")

và

(2) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS

Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 118/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 15/09/2014 (được sửa đổi, bổ sung từ từng thời điểm)

Địa chỉ đăng ký : Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, số 15 Đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện : Ông NGUYỄN ĐỨC QUÂN TÙNG

Chức vụ : Tổng Giám đốc

(Trong Hợp Đồng này, Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS sau đây được gọi là "**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**" hay "**OCBS**")

(Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau đây được gọi chung là "**Các Bên**" và được gọi riêng là "**Bên**").

CƠ SỞ KÝ KẾT:

- (A) Tổ Chức Phát Hành dự định chào bán và phát hành ra công chúng đợt 04 (bốn) các trái phiếu doanh nghiệp bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành, đáo hạn sau 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày phát hành với tổng mệnh giá tối đa là 1.000.000.000.000 VND (một nghìn tỷ Đồng) với lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi ("**Trái Phiếu**") với các điều khoản và điều kiện được đính kèm tại Phụ Lục I của Hợp Đồng này ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") trên cơ sở Phương án phát hành trái phiếu đính kèm Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 04/11/2025 của Hội đồng quản trị của Tổ Chức phát Hành về việc phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán

trái phiếu ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 5.000.000.000.000 (năm nghìn tỷ) Đồng và Bản Cáo Bạch (như được định nghĩa dưới đây);

- (B) Tổ Chức Phát Hành đồng ý chỉ định OCBS làm tổ chức đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây) theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này; và
- (C) OCBS đồng ý thực hiện vai trò và nhiệm vụ đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

CÁC BÊN THỎA THUẬN như sau:

1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

1.1. Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa trong Hợp Đồng này, các từ và thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây) sẽ có nghĩa như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu. Khi được sử dụng trong Hợp Đồng này, các từ ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- (a) **Bản Cáo Bạch** có nghĩa là bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng do Tổ Chức Phát Hành công bố nhằm chào bán Trái Phiếu (có thể được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm);
- (b) **Bên Cung Cấp** có nghĩa như được quy định tại Điều 11.9 của Hợp Đồng này;
- (c) **Bên Được Cung Cấp** có nghĩa như được quy định tại Điều 11.9 của Hợp Đồng này;
- (d) **Các Điều Kiện Trái Phiếu** có nghĩa như được quy định tại đoạn (A) của phần Cơ Sở Ký Kết trên đây;
- (e) **Dữ Liệu Cung Cấp** có nghĩa như được quy định tại Điều 11.9 của Hợp Đồng này;
- (f) **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu** có nghĩa như được quy định tại Điều 2.1 của Hợp Đồng này;
- (g) **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm** có nghĩa như được quy định tại Điều 9.1(a) của Hợp Đồng này;
- (h) **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế** có nghĩa như được quy định tại Điều 9.1(a) của Hợp Đồng này;
- (i) **Sở Giao Dịch Chứng Khoán** có nghĩa là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con nơi Trái Phiếu được niêm yết.
- (j) **Trái Phiếu** có nghĩa như được quy định tại đoạn (A) của phần Cơ Sở Ký Kết trên đây;
- (k) **"VND"** hay **"Đồng"** có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- (l) **VSDC** có nghĩa là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam hoặc một tổ chức khác theo quy định của pháp luật có chức năng thực hiện đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung của Việt Nam.

1.2. Nguyên Tắc Diễn Giải

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

- (i) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, khoản chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;
- (ii) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, khoản và đoạn là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản và đoạn của Hợp Đồng này;
- (iii) Dẫn chiếu đến một Bên (hoặc Các Bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến Bên (hoặc Các Bên) của Hợp Đồng này;
- (iv) Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm cả tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao được phép của tổ chức/cá nhân đó;
- (v) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa tại Hợp Đồng này được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể quy định khác đi, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại;
- (vi) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng này;
- (vii) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chính lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào;
- (viii) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức quyết định/ngợi quyết tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến theo các hình thức khác được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và/hoặc Hợp Đồng này; và
- (ix) Các nguyên tắc diễn giải khác được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.

2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

- 2.1. Bằng Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành chỉ định OCBS làm tổ chức đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây được gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”) với nhiệm vụ quy định tại Điều 3.1 của Hợp Đồng này và OCBS đồng ý với việc chỉ định này.
- 2.2. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc đặt mua Trái Phiếu (tại thời điểm phát hành Trái Phiếu) hoặc nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo cách khác (sau thời điểm hoàn tất phát hành Trái Phiếu), công nhận và đồng ý không hủy ngang (i) việc chỉ định OCBS làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu quy định tại Điều 2.1 nêu trên, và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này và Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 2.3. Trong khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở

Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực cho đến khi không còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành.

2.4. Nếu:

- (a) theo pháp luật Việt Nam có liên quan có hiệu lực vào từng thời điểm hoặc theo phán quyết, quyết định của bất kỳ tòa án hay cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc
- (b) xảy ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất,

thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền/chỉ định (theo quyết định được thông qua hợp lệ bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu) phù hợp với quy định của pháp luật.

- 2.5.** Để tránh nhầm lẫn, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các quyền của mình theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu khác (trừ trường hợp quy định tại Điều 2.4 của Hợp Đồng này hoặc những trường hợp khác được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu) phù hợp với quy định của pháp luật.

- 2.6.** Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 9 của Hợp Đồng này.

3. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

3.1. Nhiệm Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- (a) Ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và các văn bản thỏa thuận, bổ sung và sửa đổi liên quan đến Hợp Đồng này (nếu có);
- (b) Phù hợp với quy định tại Điều 8.2 của Hợp Đồng này, giám sát việc tuân thủ các cam kết của Tổ Chức Phát Hành quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (c) Thông báo ngay cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu và báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp phát hiện và có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm đối với bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Triệu tập hoặc thông báo cho Tổ Chức Phát Hành để Tổ Chức Phát Hành triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Phụ Lục II của Hợp Đồng này và Điều Kiện 12 Các Điều Kiện Trái Phiếu khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc của Tổ Chức Phát Hành hoặc các bên khác trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu (bao gồm cả việc quyết định hình thức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 4.5 của Hợp Đồng này); và tổ

chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp theo quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác;

- (e) Ký biên bản Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu nhân danh những Người Sở Hữu Trái Phiếu, biên bản kiểm phiếu, các quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao;
- (f) Nhận và thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Đại Lý Lưu Ký hoặc VSDC (tùy từng trường hợp áp dụng) yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (g) Nhận và gửi ngay cho các bên liên quan mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Đại Lý Lưu Ký thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (h) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký, Đại Lý Lưu Ký thực hiện các quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc các quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các quyết định/ngợi quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (i) Tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ, và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu trên cơ sở có thu phí đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu cung cấp tài liệu đó. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cũng có thể cho phép nhà đầu tư tiềm năng tiếp cận các tài liệu nêu trên hoặc cung cấp bản sao của các tài liệu đó cho nhà đầu tư tiềm năng trên cơ sở có thu phí đối với nhà đầu tư đó; và
- (j) Các nhiệm vụ khác theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu.

3.2. Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả các quyền, quyền hạn sau:
 - (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu phù hợp với quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu; đối với các vấn đề mà các Văn Kiện Trái Phiếu quy định phải xin ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được đưa ra quyết định phù hợp với ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, một cách hợp lý, đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ và không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy;
 - (iii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng chi phí do Đại Diện Người Sở

Hữu Trái Phiếu thu xếp, có thể thuê các tổ chức tư vấn (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình; và

- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được pháp luật cho phép.
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải là Trái Phiếu trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này.

4. TRÁI PHIẾU

4.1. Giá Trị Phát Hành

Tổng mệnh giá Trái Phiếu được phát hành không vượt quá 1.000.000.000.000 VND (một nghìn tỷ Đồng). Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký (hoặc tài liệu tương đương) theo quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC (tùy trường hợp áp dụng).

4.2. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Kiện Trái Phiếu và các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- (b) Các Điều Kiện Trái Phiếu, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, bao gồm toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

4.3. Tính Chất Của Trái Phiếu

Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc trong tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.

4.4. Giao Dịch Trái Phiếu

Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký, lưu ký tại VSDC, mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (kể cả chuyển nhượng) sẽ theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu. Từ khi Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại VSDC và niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán, mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (kể cả chuyển nhượng) sẽ thực hiện theo quy định có liên quan của pháp luật, quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

4.5. Quyết Định Của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu

Phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/ngợi quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan

đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức phù hợp với các quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn ở hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, hình thức bỏ phiếu điện tử, và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật).

Trình tự và thủ tục tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Phụ Lục II của Hợp Đồng này. Trình tự và thủ tục lấy ý kiến những Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng hình thức bỏ phiếu điện tử (nếu áp dụng) hoặc các hình thức khác sẽ theo quy chế bỏ phiếu điện tử hoặc các quy chế khác có liên quan do Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thống nhất công bố tại từng thời điểm và sẽ được gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu lấy ý kiến có liên quan với điều kiện là các quy chế đó phải đảm bảo thời hạn lấy ý kiến tối đa không quá thời hạn lấy ý kiến bằng văn bản quy định tại Phụ Lục II của Hợp Đồng này.

5. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu vào ngày ký kết Hợp Đồng này và vào Ngày Phát Hành rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là chính xác và không gây nhầm lẫn:

5.1. Tư Cách Pháp Nhân

Tổ Chức Phát Hành (i) là một công ty cổ phần được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, và (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình và thực hiện các hoạt động kinh doanh hiện tại đang được Tổ Chức Phát Hành tiến hành. Chưa có sự kiện nào có thể dẫn đến việc giải thể hoặc phá sản nào đã hoặc đang xảy ra hoặc chuẩn bị tiến hành đối với Tổ Chức Phát Hành.

5.2. Giấy Phép

Tổ Chức Phát Hành đã được cấp mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận phải có theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam để Tổ Chức Phát Hành tiến hành mọi hoạt động kinh doanh của mình. Tổ Chức Phát Hành đã tuân thủ các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó về mọi khía cạnh trọng yếu. Các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó đều còn đầy đủ hiệu lực và Tổ Chức Phát Hành chưa nhận được bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi hay sửa đổi bất kỳ giấy phép, đăng ký, phê chuẩn hay chấp thuận nào như vậy.

5.3. Thẩm Quyền

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và đạt được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để:

- (a) chào bán và phát hành Trái Phiếu, đăng ký, lưu ký Trái Phiếu với VSDC và niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán; và
- (b) ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

5.4. Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực Và Khả Năng Thi Hành

Khi được phát hành và ký kết hợp lệ, Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức

Phát Hành là một bên (kể cả Hợp Đồng này) sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu đó, trừ trường hợp việc thi hành các nghĩa vụ đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản, tái cơ cấu hoặc về các vấn đề tương tự mà liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

5.5. Không Mâu Thuẫn

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu đó sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan (theo hiểu biết tốt nhất của Tổ Chức Phát Hành), hoặc (iii) trái với hoặc dẫn đến bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

5.6. Chấp Thuận

Ngoại trừ các chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà Tổ Chức Phát Hành bắt buộc phải có để chào bán và phát hành Trái Phiếu ra công chúng (kể cả thủ tục công bố thông tin), đăng ký Trái Phiếu với VSDC và niêm yết Trái Phiếu với Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành để chào bán và phát hành Trái Phiếu, ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

5.7. Tuân Thủ Pháp Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu của pháp luật Việt Nam có liên quan để phát hành và chào bán Trái Phiếu.

5.8. Bản Cáo Bạch Và Tài Liệu Chào Bán

- (a) Bản Cáo Bạch và tài liệu liên quan đến việc chào bán trái phiếu ra công chúng (“**Tài Liệu Chào Bán**”) chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, các công ty con và công ty liên kết (nếu có) của Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu (kể cả các thông tin, theo đặc điểm của Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu, là cần thiết để cho phép các nhà đầu tư đưa ra những đánh giá trên cơ sở có đầy đủ thông tin cần thiết về tài sản và nợ, tình hình tài chính, lãi và lỗ và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và về các quyền kèm theo Trái Phiếu);
- (b) Các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Cáo Bạch và Tài Liệu Chào Bán vào ngày của Bản Cáo Bạch và Tài Liệu Chào Bán đó và vào Ngày Phát Hành là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, công ty con hoặc công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Cáo Bạch và Tài Liệu Chào Bán có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Cáo Bạch và Tài Liệu Chào Bán đó bị hiểu sai về bất kỳ

khía cạnh trọng yếu nào.

5.9. Tổ Tụng

Chưa có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, chưa được giải quyết hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Tổ Chức Phát Hành) có khả năng sẽ xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử, cơ quan giải quyết tranh chấp hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác mà có thể có ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh hoặc điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

5.10. Báo Cáo Tài Chính

Các báo cáo tài chính năm của Tổ Chức Phát Hành đính kèm Bản Cáo Bạch là các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được ban hành ngày 26/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế tùy từng thời điểm) và pháp luật về kiểm toán độc lập. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

5.11. Sự Kiện Vi Phạm

Chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà, nếu Trái Phiếu được phát hành, có thể tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm (như được định nghĩa trong Các Điều Kiện Trái Phiếu).

6. CAM KẾT

Tổ Chức Phát Hành cam kết với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

6.1. Bản Cáo Bạch

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu, tại bất kỳ thời điểm nào vào hoặc trước Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành nhận được bất kỳ thông tin nào về bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào mà việc xảy ra tình huống hoặc sự kiện đó dẫn đến việc Bản Cáo Bạch chứa đựng thông tin không trung thực về một sự kiện quan trọng hoặc bỏ sót bất kỳ sự kiện quan trọng nào mà lẽ ra phải được trình bày trong Bản Cáo Bạch, xét trong bối cảnh các thông tin đó khi được đưa ra vào thời điểm lập Bản Cáo Bạch thì không có sai sót hoặc, nếu vì bất kỳ lý do nào khác mà Tổ Chức Phát Hành cần phải sửa đổi hoặc bổ sung Bản Cáo Bạch.

6.2. Thông Báo Các Thay Đổi

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào đã hoặc có thể đã, hoặc sẽ hoặc có thể sẽ, là không trung thực hoặc không chính xác liên quan đến bất kỳ cam đoan và bảo đảm nào của Tổ Chức Phát Hành trong Hợp Đồng này ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được vấn đề đó và phải tiến hành ngay các bước có thể được yêu cầu một cách hợp lý để khắc phục sự việc đó.

6.3. Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (b) Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ bất kỳ trách nhiệm hay nghĩa vụ nào khác của mình theo hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (kể cả nghĩa vụ trả phí và chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

6.4. Giấy Phép Và Chấp Thuận

- (a) Vào hoặc trước Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành sẽ xin được và duy trì mọi chấp thuận cần thiết của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà Tổ Chức Phát Hành bắt buộc phải có để chào bán Trái Phiếu ra công chúng (kể cả thủ tục công bố thông tin), ký kết và thực hiện Hợp Đồng này, các Tài Liệu Chào Bán và các Văn Kiện Trái Phiếu khác mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Hợp Đồng này, các Tài Liệu Chào Bán và các Văn Kiện Trái Phiếu khác đó.
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận cần thiết và trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu.

6.5. Sử Dụng Tiền Thu Được Từ Việc Phát Hành Trái Phiếu

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với mục đích đã công bố tại Bản Cáo Bạch;
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ tạo điều kiện để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu kiểm tra một cách hợp lý việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu) báo cáo sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu định kỳ 06 (sáu) tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành cho đến khi Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu.

6.6. Công Bố Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán về nghĩa vụ công bố thông tin của một doanh nghiệp (i) phát hành trái phiếu ra công chúng theo Luật Chứng Khoán, Nghị Định 155, Nghị Định 245, Thông Tư 118, Thông Tư 96 và các văn bản pháp luật hiện hành nhằm hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các văn bản quy phạm pháp luật này, và (ii) có trái phiếu được đăng ký tại VSDC và niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

6.7. Cung Cấp Thông Tin

Trừ khi được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận khác đi hoặc theo quy định của pháp luật từng thời điểm, Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu):

- (a) Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất (nếu áp dụng) hàng năm

đã được kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam trong vòng 90 (*chín mươi*) ngày kể từ ngày kết thúc niên độ tài chính (trừ khi các báo cáo này đã được công bố công khai);

- (b) Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất bán niên (nếu áp dụng) đã được soát xét của Tổ Chức Phát Hành được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam trong vòng 60 (*sáu mươi*) ngày kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo (trừ khi các báo cáo này đã được công bố công khai);
- (c) Một bản sao y được xác thực bởi đại diện có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành đối với toàn bộ hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện nhiệm vụ của mình theo quy định tại Hợp Đồng này;
- (d) Thông tin về bất kỳ vụ kiện tụng nào có khả năng gây ảnh hưởng bất lợi đáng kể đối với Tổ Chức Phát Hành ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó;
- (e) Thông tin về bất kỳ sự kiện nào mà dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó; và
- (f) Các văn bản công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật.

6.8. Các Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- (b) Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi thống nhất với Tổ Chức Phát Hành có quyền đề nghị Tổ Chức Phát Hành ấn định Ngày Đăng Ký Cuối Cùng và ngày thanh toán các khoản mua lại phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu, quy định pháp luật và quy chế có liên quan của VSDC (nếu áp dụng);

Khi Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện các thủ tục cần thiết với VSDC để có được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong các trường hợp cần chốt danh sách để thực hiện quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này;

Tổ Chức Phát Hành sẽ (i) hợp tác và hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tối đa để cho phép Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo các Văn Kiện Trái Phiếu; (ii) chuyển giao một bản sao các Văn Kiện Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích thực hiện Hợp Đồng này;

- (c) Tổ Chức Phát Hành cam kết hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản, gồm các công việc sau:
 - (i) Cung cấp nguồn nhân lực: Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm cung cấp đủ nhân lực để hỗ trợ và tham gia tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản. Điều này bao gồm đảm bảo có nhân viên có kiến thức và kỹ năng phù hợp để thực hiện các công việc liên quan.
 - (ii) Cung cấp cơ sở hạ tầng: Tổ Chức Phát Hành phải đảm bảo sẵn có cơ sở hạ tầng cần thiết để tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản. Điều này bao gồm các thiết bị, hệ thống giao tiếp, phòng họp, và các nguồn tài nguyên khác để đảm bảo việc tổ chức diễn ra thuận lợi.

- (iii) Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong các công việc cần thiết khác liên quan đến tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản hoặc trong việc thực hiện quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Các công việc này có thể bao gồm việc cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ về quy trình, và các yêu cầu khác từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (iv) Đảm bảo tính chính xác và đúng hạn: Tổ Chức Phát Hành phải đảm bảo tính chính xác và đúng hạn của các thông tin cần thiết trong quá trình tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản. Điều này đảm bảo rằng các thông tin và tài liệu được cung cấp đáp ứng đúng yêu cầu và thời hạn quy định.
- (v) Ngoài các khoản phí mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu như được quy định tại Điều 7.1 của Hợp Đồng này, người yêu cầu triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Người Yêu Cầu Triệu Tập**") sẽ phải chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/lấy ý kiến bằng văn bản như được quy định tại Khoản 8.5, Mục 8, Phụ Lục II của Hợp Đồng này.

7. PHÍ VÀ CHI PHÍ

- 7.1 Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khoản phí liên quan đến các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác với mức phí cụ thể được quy định tại một thư thỏa thuận phí được ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 7.2 Liên quan đến bất kỳ công việc hay dịch vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cung cấp cho các bên khác (không phải là Tổ Chức Phát Hành) liên quan đến Trái Phiếu, với điều kiện là việc thực hiện các công việc hay dịch vụ này không gây tổn hại hoặc có ảnh hưởng bất lợi đối với các quyền của Tổ Chức Phát Hành phát sinh theo Hợp Đồng này và Văn Kiện Trái Phiếu khác, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền ấn định và giữ lại cho mình tất cả các khoản phí mà các bên đó phải thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 7.3 Mọi khoản phí và chi phí khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu hoặc chi trả hợp lý để thực hiện các nhiệm vụ hay công việc quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu khác sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán (hoặc bồi hoàn) cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vào ngày 28 của tháng gần nhất kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được các hóa đơn, bằng chứng hợp lệ từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Ngày Làm Việc ngay sau đó nếu ngày 28 của tháng đó không phải là một Ngày Làm Việc) với điều kiện là các khoản phí và chi phí này đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo và nhận được sự chấp thuận trước của Tổ Chức Phát Hành, các phí và chi phí khác được quy định ở đây bao gồm nhưng không giới hạn các khoản bưu phí phát sinh trong việc thông báo đến Người Sở Hữu Trái Phiếu, phí tổ chức các buổi Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.

8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

8.1. Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường và bồi hoàn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi lừa dối hoặc cố ý vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này. Mọi bồi thường và thiệt hại sẽ không vượt quá giá trị của Hợp Đồng này.

8.2. Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường và bồi hoàn mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Tổ Chức Phát Hành hoặc những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp phát sinh từ hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng đó. Mọi bồi thường và thiệt hại sẽ không vượt quá giá trị của Hợp Đồng này.

Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, công nhận và đồng ý rằng:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với bất kỳ quy định nào của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hay quy chế của VSDC hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi Trái Phiếu được niêm yết;
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ phải thông báo về việc xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm hay vi phạm đối với bất kỳ cam kết nào của Tổ Chức Phát Hành khi có bằng chứng rõ ràng về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm hoặc vi phạm đó và việc thông báo về Sự Kiện Vi Phạm hay vi phạm đó (tùy trường hợp áp dụng) không dẫn đến việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vi phạm nghĩa vụ bảo mật đối với các tổ chức/cá nhân khác (mà không phải là Tổ Chức Phát Hành). Nghĩa vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giám sát việc thực hiện các cam kết của Tổ Chức Phát Hành được quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu được giới hạn trong phạm vi hiểu biết thông thường và trong khả năng của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù được đưa ra trên cơ sở một quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hay theo cách khác), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được cam kết/bảo đảm (đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi hoàn bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó; và
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

9.1. Các Quy Định Chung Về Thay Thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”) có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”) theo các quy định tại Điều 9 này;
- (b) Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ không có hiệu lực và không hợp lệ cho đến khi việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế có hiệu lực (trừ trường hợp thay thế theo quy định tại Điều 9.3 và Điều 9.4 Hợp Đồng này);
- (c) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo Điều 9 này có hiệu lực kể từ ngày những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế được đề xuất đó (thông qua một quyết định/ng nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (không áp dụng trong trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm chấm dứt hoạt động quy định tại Điều 9.4 dưới đây), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành sẽ ký thỏa thuận tham gia về cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ Lục III của Hợp Đồng này (“**Thỏa Thuận Tham Gia**”);
- (d) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) nếu phù hợp với Điều 9 này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký (nếu áp dụng), Đại Lý Lưu Ký và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết để làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu và các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam;
- (f) Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký (nếu áp dụng), Đại Lý Lưu Ký và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu về việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày hoàn thành việc chỉ định đó; và
- (g) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu, hoặc vật dụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có được khi thực hiện các dịch vụ được quy định trong Hợp Đồng này liên quan đến Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế (nhưng sau khi đã nhận đủ tất cả các khoản thanh toán đến hạn của Tổ Chức Phát Hành đối với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo Hợp Đồng này).

TY
AN
HO
ON
T.P

0 7 2018

Y
N
AI
15

6

g

9.2. Thay Thế Do Từ Nhiệm

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu sau khi đưa ra văn bản thông báo trước ngày dự kiến từ nhiệm ít nhất 30 (*ba mươi*) Ngày Làm Việc cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm hoặc nhóm những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 20% (*hai mươi phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó sẽ có quyền đề xuất một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi đề xuất đó của mình cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm trong vòng 05 (*năm*) Ngày Làm Việc kể từ ngày ghi trên thông báo từ nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm; và
- (c) Trong vòng 25 (*hai mươi lăm*) Ngày Làm Việc sau khi nhận được đề xuất của bất kỳ bên nào về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo quy định nêu trên, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ thực hiện các trình tự và thủ tục để xin ý kiến những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc lựa chọn một trong số các tổ chức được đề xuất theo mục (b) trên đây làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này.

9.3. Thay Thế Bắt Buộc

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm vi phạm nghiêm trọng nhiệm vụ của mình quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu khác;
- (b) Tổ Chức Phát Hành theo đây đồng ý rằng ngay khi Tổ Chức Phát Hành có bằng chứng rõ ràng về việc vi phạm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo quy định tại mục này, Tổ Chức Phát Hành sẽ nhanh chóng thông báo bằng văn bản cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc xảy ra sự kiện đó nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn 01 (*một*) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành có bằng chứng rõ ràng về sự kiện đó;
- (c) Mỗi bên trong số Tổ Chức Phát Hành hoặc nhóm những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 20% (*hai mươi phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó sẽ có quyền đề xuất một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi đề xuất đó của mình cho Tổ Chức Phát Hành trong vòng 05 (*năm*) Ngày Làm Việc kể từ ngày ghi trên thông báo của Tổ Chức Phát Hành về việc vi phạm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm; và
- (d) Trong vòng 25 (*hai mươi lăm*) Ngày Làm Việc sau khi nhận được đề xuất của bất kỳ bên nào về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo quy định nêu trên, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các trình tự và thủ tục để xin ý kiến những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc lựa chọn một trong số các tổ chức được đề xuất theo mục (b) trên đây làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này.

9.4. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có trách nhiệm thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay sau khi có bất kỳ quyết định nào đã có hiệu lực về việc chấm dứt hoạt động của mình. Ngay sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải nhanh chóng thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (b) Tổ Chức Phát Hành hoặc nhóm những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 20% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó sẽ có quyền đề xuất một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi đề xuất đó của mình cho Tổ Chức Phát Hành trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày ghi trên thông báo của Tổ Chức Phát Hành về việc chấm dứt hoạt động của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm;
- (c) Ngay khi nhận được đề xuất của nhóm những Người Sở Hữu Trái Phiếu về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo quy định nêu trên, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện các trình tự và thủ tục để xin ý kiến những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc lựa chọn một trong số các tổ chức được đề xuất theo mục (b) trên đây làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (d) Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng kể cả và trong khi chưa có tổ chức nào được chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm đã chấm dứt hoạt động thì Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm là một bên sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành như thể sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Điều 9.4 này chưa xảy ra.

10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT

10.1. Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

- (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được phát hành vào Ngày Phát Hành; hoặc
- (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ.

10.2. Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và trách nhiệm mà mỗi Bên có trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại các Điều 10.2, 11.1, 11.4, 11.6, 11.7 và 11.9 vẫn có giá trị ràng buộc Các Bên sau khi Hợp Đồng này chấm dứt như thể Hợp Đồng này vẫn giữ nguyên hiệu lực.

11. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

11.1. Bảo Mật

Mỗi Bên phải bảo đảm giữ bí mật nội dung của Hợp Đồng này và không được tiết lộ nội dung của Hợp Đồng này và việc thực hiện Hợp Đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào trừ trường hợp:

- (a) thông tin đã trở nên công khai hoặc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- (b) việc tiết lộ đó đã được Bên kia chấp thuận bằng văn bản;

- (c) việc tiết lộ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và các tổ chức/cá nhân khác tham gia vào việc phát hành Trái Phiếu;
- (d) việc tiết lộ là bắt buộc theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc quy định của bất kỳ Sở Giao Dịch Chứng Khoán nào có thẩm quyền đối với Bên đó hoặc theo yêu cầu của tòa án, cơ quan Nhà nước; hoặc
- (e) việc tiết lộ bởi Bên đó cho:
 - (i) nhà đầu tư tiềm năng của Trái Phiếu và đối tác tham gia các giao dịch có liên quan đến Trái Phiếu với Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng; hoặc
 - (ii) công ty con, công ty liên kết và cán bộ, nhân viên, người đại diện tương ứng của Bên đó và của công ty con, công ty liên kết là những người cần biết nội dung của Hợp Đồng này nhằm thực hiện nghĩa vụ của Bên đó theo Hợp Đồng này;

với điều kiện là các ngoại lệ này không áp dụng đối với thư thỏa thuận phí quy định tại Điều 7.1 và trước khi tiết lộ thông tin theo Điều 11.1(e) này, Bên tiết lộ thông tin phải thông báo cho những người được tiết lộ về điều khoản bảo mật này và tính chất mật của nội dung của Hợp Đồng này và yêu cầu những người đó giữ bí mật nội dung của Hợp Đồng này phù hợp với quy định của Điều 11.1 này.

11.2. Chuyển Giao

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, không Bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của Bên kia, ngoại trừ việc chuyển giao vì lý do tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

11.3. Chậm Thực Hiện Quyền

Việc một Bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không loại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

11.4. Hiệu Lực Riêng Rẽ

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này là không có giá trị, không hợp pháp hoặc không có giá trị thi hành theo luật thì giá trị, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

11.5. Thông Báo

Việc gửi thông báo theo Hợp Đồng này sẽ theo phương thức quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.

11.6. Sửa Đổi

Mọi sửa đổi và bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản và được Các Bên ký kết phù hợp với các quy định của pháp luật, ngoại trừ trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng để ghi nhận (i) các vấn đề đã được những Người Sở Hữu Trái Phiếu thông

qua theo quy định tại Điều 12.3(d) Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc (ii) các vấn đề đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận phù hợp với quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu sau khi đã có một Sự Kiện Vi Phạm diễn ra và đang tiếp diễn sẽ không bắt buộc phải được ký kết bởi Tổ Chức Phát Hành.

Các Bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc (ii) việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức, sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật, hoặc (iii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan mà không yêu cầu phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận, hoặc (iv) các sửa đổi nhằm ghi nhận các thay đổi từ việc thực thi các chỉ thị hay quyết định thuộc thẩm quyền của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được quy định trong Hợp Đồng này và Văn Kiện Trái Phiếu khác, hoặc (v) việc sửa đổi áp dụng đối với thư thỏa thuận phí quy định tại Điều 7.1 của Hợp Đồng này.

Các sửa đổi Hợp Đồng để ghi nhận các vấn đề cần phê duyệt của Người Sở Hữu Trái Phiếu (theo một nghị quyết/quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu) như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác thì sẽ cần phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước.

11.7. Luật Điều Chỉnh

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

11.8. Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Hợp Đồng này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

11.9. Bảo Vệ Dữ Liệu Cá Nhân

- (a) Vì mục đích thực hiện Hợp Đồng này, mỗi bên của Hợp Đồng ("**Bên Cung Cấp**") sẽ cung cấp cho bên còn lại ("**Bên Được Cung Cấp**") dữ liệu cá nhân của (những) người đại diện ký kết và quản lý việc thực hiện Hợp Đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin: họ và tên, địa chỉ, ngày, tháng, năm sinh, email, số chứng minh nhân dân/căn cước công dân, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số điện thoại, quốc tịch và các dữ liệu cá nhân cần thiết khác trong phạm vi hợp lý và được chấp thuận của Bên Cung Cấp ("**Dữ Liệu Cung Cấp**") để bên còn lại thu thập và xử lý các dữ liệu đó cho mục đích ký kết và thực hiện Hợp Đồng này. Trong trường hợp có một bên của Hợp Đồng là pháp nhân nước ngoài thì các bên đồng ý rằng Dữ Liệu Cung Cấp có thể được chuyển đi và xử lý ngoài lãnh thổ Việt Nam.
- (b) Bên Cung Cấp cam kết chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của Dữ Liệu Cung Cấp theo Hợp Đồng này và bảo đảm rằng chủ thể dữ liệu cá nhân của các Dữ Liệu Cung Cấp đã đồng ý và cho phép việc cung cấp và xử lý Dữ Liệu Cung Cấp bởi Bên Cung Cấp và Bên Được Cung Cấp theo Hợp Đồng này. Bên Cung Cấp sẽ chịu trách nhiệm và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh trên thực tế cho Bên Được Cung Cấp liên quan đến mọi khiếu nại, tranh chấp của bên thứ ba về việc xử lý Dữ Liệu Cung Cấp theo quy định của Hợp Đồng này.
- (c) Bên Được Cung Cấp cam kết rằng Dữ Liệu Cung Cấp sẽ được thu thập, lưu trữ và sử dụng một cách hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật. Bên Được Cung Cấp sẽ

thực hiện các biện pháp cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật để bảo mật Dữ Liệu Cung Cấp trong phạm vi và khả năng của mình.

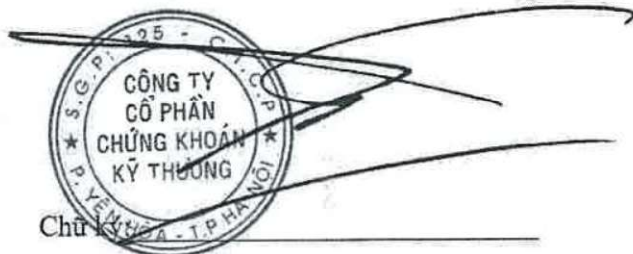
11.10. Số Bản

Hợp Đồng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau: mỗi Bên giữ 01 (một) bản gốc và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước giữ 01 (một) bản gốc.

[Phần còn lại của trang này được chú ý để trống]

ĐỂ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, Các Bên (thông qua người đại diện hợp pháp của mình) đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Hợp Đồng này. *mu*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG với tư cách là Tổ Chức Phát Hành *mr*



Chữ ký: _____

Họ tên:

Chức vụ: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGUYỄN XUÂN MINH

④ **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS** với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu *mr*



Chữ ký: _____

Họ tên:

Chức vụ:

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Quân

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **6.6.9.2** Quyết số: **01** - SCT/BS

Ngày: **04-02-2026**

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đào Thùy Nga

**[Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu bắt đầu từ trang sau.
Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống]**

PHỤ LỤC I

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

1. Các Quy Định Chung

1.1. Các điều khoản và điều kiện của trái phiếu này ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") điều chỉnh các trái phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương, một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 30/05/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) ("**Tổ Chức Phát Hành**") chào bán ra công chúng trong đợt chào bán lần thứ tư với tổng mệnh giá tối đa 1.000.000.000.000 VND (*một nghìn tỷ đồng*) ("**Trái Phiếu**") trên cơ sở phương án phát hành Trái Phiếu thành nhiều đợt được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 04 tháng 11 năm 2025 (cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có)) ("**Phương Án Phát Hành**") và bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành ("**Bản Cáo Bạch**").

1.2. Chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, sẽ luôn có một tổ chức đại diện cho quyền lợi của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này và thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành ("**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**"). Căn cứ Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu số 08/2025/BHA/TCBS-OCBS ngày 12 tháng 11 năm 2025 ("**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS, một công ty chứng khoán được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 118/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 15/09/2014 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) ("**OCBS**"), Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định OCBS làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định OCBS là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu như trên. Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

1.3. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC (được định nghĩa dưới đây), việc đăng ký, quản lý chuyển nhượng, lưu ký và thanh toán Trái Phiếu ban đầu sẽ được thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành theo Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu (được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Kiện Trái Phiếu này). Tổ Chức Phát Hành sẽ hỗ trợ Người Sở Hữu Trái Phiếu lưu ký Trái Phiếu tại VSDC và thực hiện các công việc khác đối với Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác. Để làm rõ, vì mục đích của Điều Kiện 1.3 này, Tổ Chức Phát Hành sau đây được gọi là "**Đại Lý Đăng Ký**" hay "**Đại Lý Lưu Ký**" (tùy từng trường hợp áp dụng). Trong trường hợp pháp luật yêu cầu Đại Lý Đăng Ký hoặc Đại Lý Lưu Ký phải là một tổ chức khác, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký mới phù hợp với yêu cầu của pháp luật. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây), bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc Trái Phiếu được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành theo Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu như vậy. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và được niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán (được định nghĩa dưới đây), việc đăng

ký, lưu ký, quản lý chuyển nhượng và thanh toán Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, quy định/hướng dẫn của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.

- 1.4. Các Điều Khoản Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, và các văn kiện, hợp đồng và thỏa thuận khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây) có quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu được gọi chung là **“Văn Kiện Trái Phiếu”** và thuật ngữ **“Văn Kiện Trái Phiếu”** được dùng để chỉ bất kỳ tài liệu nào trong các tài liệu nói trên.
- 1.5. Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Khoản Trái Phiếu này, cùng với các quy định có liên quan của các Văn Kiện Trái Phiếu. Các Văn Kiện Trái Phiếu được lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể nghiên cứu, xem xét hoặc sao chụp hợp lệ. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên có liên quan cung cấp một bản sao y của các Văn Kiện Trái Phiếu cho mục đích lưu giữ nói trên.
- 1.6. Bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) đồng ý rằng Tổ Chức Phát Hành có thể đồng thời là Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Lưu Ký đối với Trái Phiếu và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích thực tế hoặc xung đột lợi ích có thể xảy ra trong tương lai, (ii) xác nhận là đã nghiên cứu kỹ, đồng ý và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, (iii) có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ gắn với Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

2. Tính Chất, Loại Hình, Hình Thức Và Mệnh Giá

- 2.1. Trái Phiếu là trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc trong tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.
- 2.2. Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ (quyền sở hữu đối với Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký (như được định nghĩa dưới đây)) và/hoặc dữ liệu điện tử với mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 100.000 VND (*một trăm nghìn đồng*).
- 2.3. Số lượng Trái Phiếu được phát hành tối đa là 10.000.000 (*mười triệu*) Trái Phiếu. Số lượng phát hành thực tế là số lượng Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

3. Sổ Đăng Ký và Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

- 3.1. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Đại Lý Đăng Ký sẽ lập và lưu giữ một sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu (**“Sổ Đăng Ký”**) từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC hoặc khi Trái Phiếu được mua lại và hủy bỏ (tùy trường hợp nào đến trước). Vì mục đích của Điều Khoản 3.1 này, Sổ Đăng Ký phải có các nội dung chủ yếu sau:

- (a) Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
 - (b) Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn (như được định nghĩa dưới đây), kỳ hạn, mệnh giá, Lãi Suất (như được định nghĩa dưới đây), phương thức thanh toán lãi và gốc;
 - (c) Họ và tên, địa chỉ đăng ký, số, ngày cấp và nơi cấp thẻ căn cước công dân (hoặc tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký, mã số doanh nghiệp và/hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm sở hữu Trái Phiếu; mã số giao dịch chứng khoán (trading code) và ngày cấp đối với cá nhân/tổ chức nước ngoài;
 - (d) Thông tin về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu;
 - (e) Chi tiết về tài khoản nhận gốc, lãi và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thông báo hoặc đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu với Tổ Chức Phát Hành và/ hoặc Đại Lý Lưu Ký tại từng thời điểm; và
 - (f) Các thông tin khác theo yêu cầu của VSDC cho mục đích đăng ký Trái Phiếu tại VSDC.
- 3.2. Kể từ thời điểm Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC theo quy định tại Điều Khoản 4.1, việc lập, cập nhật và lưu giữ Sổ Đăng Ký, nội dung và hình thức nội dung của Sổ Đăng Ký và việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng). Việc tạm ngừng giao dịch Trái Phiếu (nếu có) nhằm phục vụ việc đăng ký Trái Phiếu tại VSDC sẽ tuân theo các văn bản pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC.
- 3.3. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký, sẽ được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó. Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này, "**Người Sở Hữu Trái Phiếu**", đối với bất kỳ Trái Phiếu nào, có nghĩa là (i) tổ chức/cá nhân được đăng ký là người sở hữu Trái Phiếu đó trong Sổ Đăng Ký (khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), hoặc (ii) tổ chức/cá nhân được xác định là chủ sở hữu hợp pháp của Trái Phiếu đó theo các quy định có liên quan của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán và quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam (khi Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC). Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 3.4. Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với Trái Phiếu có liên quan trong trường hợp pháp luật Việt Nam, VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận, sẽ được cấp 01 (một) trích lục Sổ Đăng Ký ghi nhận việc sở hữu số Trái Phiếu được đăng ký của mình phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc cấp trích lục Sổ Đăng Ký hoặc tài liệu tương đương sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và VSDC, Các Điều Khoản Trái Phiếu này (trong phạm vi các

quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSDC).

- 3.5. Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng, tặng, cho, góp vốn, hoán đổi, trao đổi, để lại thừa kế, chiết khấu hoặc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác (sau đây được gọi chung là “**chuyển nhượng**”), hoặc được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia các quan hệ dân sự và/hoặc thương mại hợp pháp khác phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam có liên quan.

4. Đăng Ký, Lưu Ký, Niêm Yết Và Giao Dịch Trái Phiếu

4.1. Đăng ký, lưu ký, niêm yết Trái Phiếu:

- (a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Trái Phiếu phải được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Lưu Ký theo quy định của pháp luật, Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác;
- (b) Trái Phiếu sẽ được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Tổ Chức Phát Hành sẽ có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký, lưu ký Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, các quy định có liên quan của VSDC và pháp luật Việt Nam. Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại VSDC (nếu áp dụng) sẽ theo quy định/hướng dẫn của VSDC và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.

4.2. Giao dịch Trái Phiếu

- (a) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, quyền sở hữu Trái Phiếu chỉ được chuyển giao thông qua chuyển nhượng và đăng ký vào Sổ Đăng Ký theo thủ tục quy định trong Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu. Khi đó, bên nhận chuyển nhượng bất kỳ Trái Phiếu nào chỉ được coi là Người Sở Hữu Trái Phiếu (và bên chuyển nhượng chỉ chấm dứt tư cách Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với Trái Phiếu đó khi thông tin về bên nhận chuyển nhượng và việc sở hữu Trái Phiếu của bên nhận chuyển nhượng được ghi vào Sổ Đăng Ký; và
- (b) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC và/hoặc được niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc chuyển giao và ghi nhận quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

5. Kỳ Hạn Trái Phiếu

Trái Phiếu có kỳ hạn 24 (*hai mươi tư*) tháng kể từ Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây).

Ngày phát hành là ngày được ghi trên báo cáo kết quả phát hành mà Tổ Chức Phát Hành nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“**Ngày Phát Hành**”).

Ngày đáo hạn là ngày kết thúc thời hạn tròn 24 (*hai mươi tư*) tháng kể từ Ngày Phát Hành (“**Ngày Đáo Hạn**”).

6. Lãi

- 6.1. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi với lãi suất (“**Lãi Suất**”) đối với tất cả các Kỳ Tính Lãi (như được định nghĩa dưới đây) như sau:

- (a) Đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên: lãi suất cố định 7,5%/năm (*bảy phẩy năm phần trăm một năm*); và
- (b) Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại: lãi suất thả nổi, được tính bằng tổng của 2,5%/năm (*hai phẩy năm phần trăm một năm*) và Lãi Suất Tham Chiếu (như được định nghĩa dưới đây) của Kỳ Tính Lãi đó.

Trong đó:

“Kỳ Tính Lãi” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn. Trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại trước hạn sẽ được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn..

“Lãi Suất Tham Chiếu” có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn 12 (*mười hai*) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố tại thời điểm khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan.

Để làm rõ, Lãi Suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi sẽ được Đại Lý Lưu Ký xác định theo Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu đính kèm Các Điều Kiện Trái Phiếu này với nguyên tắc như sau:

- (i) Trong trường hợp Lãi Suất Tham Chiếu (tính theo đơn vị phần trăm) không phải là một số nguyên thì Lãi Suất Tham Chiếu (tính theo đơn vị phần trăm) sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 3 (ba) sau dấu phẩy;
 - (ii) Trong trường hợp pháp luật áp dụng đối với Trái Phiếu có quy định mức tối đa đối với Lãi Suất mà mức tối đa đó thấp hơn Lãi Suất quy định trên đây thì mức lãi suất tối đa đó sẽ được áp dụng;
 - (iii) Trong trường hợp pháp luật áp dụng đối với Trái Phiếu có quy định mức tối thiểu đối với Lãi Suất mà mức tối thiểu đó cao hơn Lãi Suất quy định trên đây thì mức lãi suất tối thiểu đó sẽ được áp dụng.
- 6.2. Trái Phiếu sẽ hưởng lãi theo Lãi Suất cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Lãi phát sinh trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu được tính cho số ngày thực tế đã trôi qua trên cơ sở một năm có 365 (*ba trăm sáu mươi lăm*) ngày.
- 6.3. Lãi trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi như sau:
- (a) Đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và
 - (b) Đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

- 6.4. Trừ trường hợp quy định tại Điều Khoản 7(e) của Các Điều Khoản Trái Phiếu này, Trái Phiếu sẽ ngừng hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn (tùy trường hợp áp dụng), trừ khi vào ngày đó tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị Tổ Chức Phát Hành từ chối thanh toán do không phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu. Trong trường hợp đó, khoản gốc của Trái Phiếu bị chậm thanh toán sẽ tiếp tục được hưởng lãi với lãi suất được quy định tại Điều Khoản 6.5 dưới đây.
- 6.5. Trừ khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu có chấp thuận khác và phù hợp với quy định của pháp luật, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán lãi trên bất kỳ khoản tiền nào bị chậm thanh toán (dù là gốc, lãi hay bất kỳ khoản thanh toán nào khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này) với lãi suất quá hạn bằng 150% (*một trăm năm mươi phần trăm*) Lãi Suất đang áp dụng vào ngày liền trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền đó. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam áp dụng có quy định mức lãi suất tối đa đối với bất kỳ khoản tiền chậm thanh toán nào nêu trên mà mức lãi suất tối đa đó thấp hơn mức lãi suất quy định tại Điều Khoản 6.5 này, lãi suất được áp dụng sẽ là lãi suất tối đa theo quy định của pháp luật đó.
- Lãi quá hạn sẽ được tính cho số ngày thực tế trôi qua trong giai đoạn từ (và gồm cả) ngày đến hạn thanh toán đến (nhưng không gồm cả) ngày khoản tiền chậm thanh toán được Tổ Chức Phát Hành thực tế thanh toán trên cơ sở một năm có 365 (*ba trăm sáu mươi lăm*) ngày.
- 6.6. Để tránh nhầm lẫn, nếu phát sinh việc chậm thanh toán, Tổ Chức Phát Hành được thanh toán khoản tiền chậm thanh toán cùng với lãi quá hạn vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày đến hạn thanh toán có liên quan nhưng nếu quá thời gian khắc phục theo quy định tại Điều Khoản 10.2 mà Tổ Chức Phát Hành chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu thì sẽ cấu thành một Sự Kiện Vi Phạm.
- 6.7. Để làm rõ, trong trường hợp tiền lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu không phải là một số nguyên thì tiền lãi sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 03 (*ba*) sau dấu phẩy và tổng số tiền lãi Trái Phiếu của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

7. Thanh Toán

Từ khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam, quy chế của VSDC và các quy định dưới đây (trong phạm vi các quy định dưới đây không trái hoặc xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSDC, nếu có xung đột, thứ tự ưu tiên áp dụng như sau: quy định pháp luật Việt Nam, quy định của VSDC và các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này). Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định dưới đây:

- (a) Việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan (trừ trường hợp quy định tại mục (d) của Điều Khoản 7 này) vào tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký.
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền lãi Trái Phiếu đã phát sinh và đến hạn vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu

này. Để làm rõ, tiền lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi là tiền lãi được xác định theo Điều Kiện 6 cho Kỳ Tính Lãi có liên quan.

- (c) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền gốc Trái Phiếu (cùng với tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán) vào Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này. Để tránh nhầm lẫn, (i) tiền gốc của mỗi Trái Phiếu chính là mệnh giá của Trái Phiếu đó, và (ii) tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán là tiền lãi được xác định theo các quy định tương ứng tại Điều Kiện 6 (gồm cả lãi trên gốc Trái Phiếu hoặc lãi quá hạn, nếu có) và chưa được thanh toán tương ứng với Trái Phiếu đó.
- (d) Nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đến hạn đó vào Ngày Làm Việc liền sau ngày đó ("**Ngày Thanh Toán Thực Tế**"). Trừ trường hợp quy định tại mục (e) của Điều Kiện 7 này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán số tiền đó không phải là một Ngày Làm Việc.
- (e) Nếu Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó, Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên tiền gốc Trái Phiếu theo Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có phát sinh ngày liền trước Ngày Đến Hạn Thanh Toán của khoản tiền đó cho giai đoạn tính từ và gồm cả Ngày Đến Hạn Thanh Toán tương ứng cho đến nhưng không gồm Ngày Thanh Toán Thực Tế trên cơ sở một năm có 365 (*ba trăm sáu mươi lăm*) ngày.
- (f) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký của Tổ Chức Phát Hành hoặc danh sách tổng hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) của VSDC (nếu áp dụng) lập tại Thời Điểm Khóa Sổ (như được định nghĩa dưới đây) cho một lần thanh toán mới được nhận tiền thanh toán trong lần thanh toán đó và đối với các giao dịch chuyển nhượng Trái Phiếu diễn ra sau Thời Điểm Khóa Sổ thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được nhận các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu cho lần thanh toán có liên quan đó trừ trường hợp bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng có thỏa thuận khác.
- (g) Mọi khoản thanh toán đối với Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được phân bổ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu (tính theo mệnh giá) tương ứng của họ tại Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan và theo thứ tự sau (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành có thỏa thuận khác không trái với quy định của pháp luật):
 - (i) Thứ nhất, thanh toán tiền lãi phát sinh trên lãi Trái Phiếu bị quá hạn;
 - (ii) Thứ hai, thanh toán tiền lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu bị quá hạn;
 - (iii) Thứ ba, thanh toán tiền lãi Trái Phiếu; và
 - (iv) Thứ tư, thanh toán tiền gốc Trái Phiếu.

8. Mua Lại và Hủy Bỏ Trái Phiếu

8.1. Mua Lại Vào Ngày Đáo Hạn

Trừ khi được mua lại trước hạn theo quy định tại Điều Khoản 8.2, Điều Khoản 8.3 và Điều Khoản 8.4 dưới đây hoặc bị hủy bỏ trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này (tùy từng trường hợp áp dụng), vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành với mức giá mua lại mỗi Trái Phiếu bằng tổng mệnh giá, lãi và tất cả các khoản tiền khác (nếu có) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn đó.

8.2. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn Theo Thỏa Thuận Giữa Tổ Chức Phát Hành Và Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành bằng việc gửi một thông báo chào mua Trái Phiếu ("**Thông Báo Chào Mua**") cho Đại Lý Lưu Ký và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước Ngày Mua Lại Trước Hạn dự kiến hoặc một thời hạn khác dài hơn được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Thông Báo Chào Mua phải nêu rõ phương thức tổ chức mua lại, tổng số Trái Phiếu chào mua lại, giá mua lại, Ngày Mua Lại Trước Hạn dự kiến, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng và **Thời Hạn Đăng Ký Bán** tương ứng và các điều kiện, điều khoản khác (nếu có). Trong đó, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng là Ngày Làm Việc sau ngày của Thông Báo Chào Mua và không muộn hơn Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước Ngày Mua Lại Trước Hạn. Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thực hiện công bố thông tin trước khi mua lại trước hạn Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc cơ quan Nhà nước trong thời hạn phù hợp với quy định của pháp luật (nếu pháp luật có quy định).
- (b) Sau khi nhận được Thông Báo Chào Mua của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký sẽ thực hiện các thủ tục chào mua phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu và các văn bản pháp luật có liên quan (bao gồm việc gửi Thông Báo Chào Mua cho Người Sở Hữu Trái Phiếu). Để làm rõ, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền chấp nhận hoặc từ chối bán lại một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu được chào mua cho Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp chấp nhận bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác do Đại Lý Lưu Ký quy định, trong đó nêu rõ số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại ("**Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu**") đến Đại Lý Lưu Ký trước khi kết thúc Thời Hạn Đăng Ký Bán. Để làm rõ, kể từ thời điểm Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được quyền rút lại việc bán lại Trái Phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành theo Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu đã gửi, và các Trái Phiếu đã được đăng ký bán lại cho Tổ Chức Phát Hành sẽ không được (i) chuyển nhượng cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành, hoặc (ii) sử dụng để chiết khấu, tạo lập bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc bất cứ nghĩa vụ nào liên quan đến Trái Phiếu được đăng ký bán lại theo Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu.
- (c) Khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại mục (a) cho đến mục (b) nêu trên (trong phạm vi không trái với quy định của pháp luật có liên quan, quy định của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán), và các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó.

8.3. Mua Lại Khi Xảy Ra Sự Kiện Vi Phạm

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm phù hợp với quy định tại Điều Khoản 10.

8.4. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại hoặc mua theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại (trừ trường hợp pháp luật có liên quan có quy định khác).

9. **Cam Đoan Và Bảo Đảm; Cam Kết**

9.1. Cam Đoan Và Bảo Đảm

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành:

- (a) Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu;
- (b) Trái Phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- (c) Việc Tổ Chức Phát Hành chào bán và phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng tại Ngày Phát Hành, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.
- (d) Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết từ (các) cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc (i) chào bán và phát hành Trái Phiếu, ký kết và ban hành các Văn Kiện Trái Phiếu; và (ii) thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ, thỏa thuận và cam kết của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (e) Khi chào bán và phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Nghị Định 155, Nghị Định 245, Thông Tư 118, Thông Tư 96 và các văn bản pháp luật hiện hành nhằm hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các văn bản quy phạm pháp luật này, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành (nếu có).
- (f) Mục đích chào bán Trái Phiếu nêu tại phần có tiêu đề “KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN” của Bản Cáo Bạch là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

9.2. Tài Khoản Phong Tòa

Tổ Chức Phát Hành sẽ mở một tài khoản phong tỏa để nhận tiền mua Trái Phiếu từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo đợt chào bán ("**Tài Khoản Phong Tỏa**") tại một ngân hàng thương mại được thành lập và được cấp phép hoạt động tại Việt Nam.

9.3. Công Bố Và Cung Cấp Thông Tin

- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp chào bán và phát hành trái phiếu ra công chúng.
- (b) Tổ Chức Phát Hành cam kết cung cấp thông tin đầy đủ, đúng hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu) theo như quy định trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

9.4. Cam Kết Khác

- (c) Tổ Chức Phát Hành phải tuân thủ các cam kết theo thỏa thuận với những Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu.
- (d) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình (về mọi khía cạnh quan trọng) và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (e) Tổ Chức Phát Hành sẽ không ký kết hoặc là một bên trong bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với việc phát hành Trái Phiếu;
- (f) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho mục đích đã công bố tại Bản Cáo Bạch.
- (g) Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu) báo cáo sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu định kỳ 06 (sáu) tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành cho đến khi Tổ Chức Phát Hành sử dụng hết tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu.
- (h) Ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được một sự kiện có khả năng hoặc thực tế đã xảy ra mà có thể dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm (như được định nghĩa dưới đây) thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo tới Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu với các chi tiết cụ thể về sự kiện đó.

10. **Sự Kiện Vi Phạm**

10.1. Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**"):

- (a) *Không Thanh Toán*: Tổ Chức Phát Hành
 - (i) không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ bất kỳ khoản tiền gốc nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền

gốc đó theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn thanh toán đó; hoặc

- (ii) không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ bất kỳ khoản tiền lãi nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền lãi đó theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn thanh toán đó.

Để tránh nhầm lẫn, việc không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ gốc/lãi và các khoản thanh toán khác nêu tại đoạn (a) này gồm cả không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ gốc/lãi và các khoản thanh toán khác nêu trong trường hợp mua lại trước hạn quy định tại Điều Khoản 8.

- (b) *Vi Phạm Mục Đích Chào Bán:* Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích chào bán Trái Phiếu nêu tại Bản Cáo Bạch;
- (c) *Vi Phạm Luật Và/Hoặc Phương Án Phát Hành:* Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ quy định có liên quan nào của pháp luật Việt Nam đối với việc chào bán, phát hành, giao dịch Trái Phiếu hoặc vi phạm Phương Án Phát Hành mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào về vi phạm đó;
- (d) *Mất Khả Năng Thanh Toán:* Tổ Chức Phát Hành bị mất khả năng thanh toán hoặc lâm vào tình trạng khác làm phát sinh quyền yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Tổ Chức Phát Hành của chủ nợ nói chung theo quy định của pháp luật về phá sản; tuy nhiên, với điều kiện là sự kiện nêu trên sẽ không tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm nếu việc Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán hoặc lâm vào tình trạng khác đó đã chấm dứt hoặc đã được khắc phục trong thời hạn 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày sự kiện xuất hiện hoặc không tiếp tục diễn ra trong thời hạn 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày sự kiện xuất hiện;
- (e) *Thanh Lý, Phá Sản, Giải Thể:* Một tòa án có thẩm quyền của Việt Nam ban hành lệnh hoặc quyết định về việc tuyên bố Tổ Chức Phát Hành bị lâm vào tình trạng phá sản (hoặc tương đương) theo quy định của pháp luật về phá sản hoặc có quyết định, phán quyết về việc phá sản hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành; hoặc Tổ Chức Phát Hành tiến hành bất kỳ thủ tục nào để phá sản hay giải thể chính Tổ Chức Phát Hành, trừ trường hợp thanh lý hoặc giải thể được phép do tổ chức lại doanh nghiệp được sự chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (f) *Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh:* nếu hành động hoặc thủ tục nào được Tổ Chức Phát hành hoặc cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền ban hành, thực hiện hoặc tiến hành dẫn tới việc Tổ Chức Phát hành tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần hoạt động kinh doanh của mình có khả năng ảnh hưởng trọng yếu đến khả năng thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành;

- (g) *Bất Hợp Pháp*: Việc Tổ Chức Phát Hành thực hiện hoặc tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu trở nên bất hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- (h) *Vi phạm các nghĩa vụ khác theo quy định của Văn Kiện Trái Phiếu*.

10.2. Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào được quy định tại Điều Khoản 10.1 diễn ra thì:

- (a) bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm cho Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (b) Trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được thông báo nêu trên của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ:

A. Đối với Sự Kiện Vi Phạm được quy định tại Điều Khoản 10.1 (a) và/ hoặc Điều Khoản 10.1 (c), gửi thông báo tuyên bố Trái Phiếu đến hạn ("**Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn**") cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác và khi đó tất cả tiền gốc, lãi và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu sẽ lập tức đến hạn và Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại Điều Khoản 10.2 (c) và (d) dưới đây.

B. Đối với Sự Kiện Vi Phạm không phải là Sự Kiện Vi Phạm được nêu tại Điều Khoản 10.1 (a) và/ hoặc 10.1 (c), làm việc với Tổ Chức Phát Hành về tính chính xác, hợp lý của các thông tin/bằng chứng được cung cấp/thu thập được và khả năng khắc phục Sự Kiện Vi Phạm. Tổ Chức Phát Hành phải phản hồi trong thời hạn Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cho phép (nhưng tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày) kể từ ngày nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không phản hồi đúng hạn và/hoặc trên cơ sở đánh giá tính chính xác, hợp lý của những thông tin/bằng chứng được cung cấp/thu thập được, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện các công việc sau đây:

- (i) Gửi Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (theo Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu do Tổ Chức Phát Hành cung cấp), Đại Lý Lưu Ký và khi đó tất cả tiền gốc, lãi và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu sẽ lập tức đến hạn và Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại Điều Khoản 10.2 (c) và (d) dưới đây; hoặc
- (ii) Đề nghị Tổ Chức Phát Hành triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) hoặc tổ chức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 12 nhằm thông qua một nghị quyết xác định Sự Kiện Vi Phạm có liên quan đã xảy ra và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu bắt buộc ("**Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc**") hoặc chấp nhận hiện trạng về Sự Kiện Vi Phạm và/hoặc yêu cầu Tổ Chức Phát Hành có phương án khắc phục Sự Kiện

Vi Phạm đã xảy ra.

Nếu Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc được thông qua hợp lệ theo Điều Kiện 12, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn cho Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu (theo Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu do Tổ Chức Phát Hành cung cấp) và Đại Lý Lưu Ký để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại bắt buộc và khi đó Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại Điều Kiện 10.2 (c) và (d) dưới đây.

- (c) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, trong vòng 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn trên đây của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (đối với Sự Kiện Vi Phạm không phải là sự kiện quy định tại Điều Kiện 10.1(a)) hoặc trong thời hạn 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được thông báo đó (đối với Sự Kiện Vi Phạm là sự kiện nêu tại Điều Kiện 10.1(a)), Tổ Chức Phát Hành phải mua lại tất cả Trái Phiếu với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của mệnh giá, các khoản lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến ngày mua lại;
- (d) Nếu Trái Phiếu đã đăng ký, lưu ký tại VSDC và niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu theo quy định tại đoạn (b) và (c) trên đây sẽ thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của VSDC và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó;
- (e) Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành được coi là hoàn thành việc mua lại toàn bộ Trái Phiếu vào ngày toàn bộ khoản tiền gốc, lãi Trái Phiếu và các khoản tiền khác phát sinh theo Trái Phiếu được thanh toán đầy đủ.

11. Thuế

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

12. Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình bằng hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác phù hợp với các quy định dưới đây:

12.1. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập cuộc họp đó ("**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**").
- (b) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:
 - (i) bởi Tổ Chức Phát Hành trong tình huống quy định tại Điều Kiện 10.2(b) hoặc khi có bất cứ vấn đề nào mà Tổ Chức Phát Hành cần xin ý kiến

Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

- (ii) bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Lưu Ký hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 20% (*hai mươi phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu triệu tập họp để Người Sở Hữu Trái Phiếu quyết định đối với bất kỳ vấn đề nào thuộc thẩm quyền của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành:
 - (i) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 50% (*năm mươi phần trăm*) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
 - (ii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần tiếp theo (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu bất kỳ số lượng Trái Phiếu nào;
 - (iii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần thứ nhất để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ hoặc để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 75% (*bảy mươi lăm phần trăm*) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
 - (iv) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần tiếp theo (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ hoặc để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị; và
 - (v) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập và tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Phụ Lục II của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

12.2. Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Quyết định/nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề nào đòi hỏi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định hoặc chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu có thể được thông qua bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản hoặc bằng các hình thức lấy kiến khác phù hợp với quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quy định của pháp luật ("**Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu**").
- (b) Việc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thực hiện:
 - (i) bởi Tổ Chức Phát Hành trong tình huống quy định tại Điều Khoản 10.2(b) hoặc khi có bất cứ vấn đề nào mà Tổ Chức Phát Hành cần xin ý kiến

Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

- (ii) bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Lưu Ký hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 20% (*hai mươi phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với bất kỳ vấn đề nào; và
- (iii) Việc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Phụ Lục II của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

12.3. Thông Qua Quyết Định

- (a) Quyết định/nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về:
 - (i) bất kỳ vấn đề nào không phải là một Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm trên (A) 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành sở hữu bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự hội nghị nếu được biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc (B) 50% (*năm mươi phần trăm*) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó nếu được biểu quyết bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.
 - (ii) bất kỳ Vấn Đề Loại Trừ nào hoặc để thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó dù được biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay được biểu quyết bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Quyết định/nghị quyết được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu 100% (*một trăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó chấp thuận (dù tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu) là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập hoặc lấy ý kiến không đáp ứng quy định tại Phụ Lục II của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (c) Quyết định/nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (cho dù Người Sở Hữu Trái Phiếu có tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan hay đưa ra ý kiến hay không) nhưng một quyết định/nghị quyết có hiệu lực làm thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ chỉ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng) chấp thuận rõ ràng bằng văn bản.
- (d) Để tránh nhầm lẫn, (i) các quyết định/nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu mà không làm thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu; và/hoặc (ii) Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc; và/hoặc (iii) các quyết định/nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra, nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Kiện Trái

Phiếu này, sẽ có giá trị ràng buộc Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác mà không cần chấp thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành.

13. Thông Báo; Địa Chỉ Đăng Ký

13.1. Thông Báo

- (a) Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng một hoặc các hình thức sau:
 - (i) công bố trên website của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi Trái Phiếu được niêm yết (nếu áp dụng);
 - (ii) chuyển tận tay, gửi qua fax, qua đường thư điện tử (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, thì bản gốc thông báo, thư liên lạc sẽ được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu) trong thời hạn 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được yêu cầu cung cấp);
 - (iii) qua tin nhắn điện thoại;
 - (iv) gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax quy định tại đoạn (c) dưới đây; hoặc
 - (v) gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Phát Hành.
- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
 - (i) nếu được công bố trên website, thời điểm tròn 24 (hai mươi tư) giờ từ thời điểm công bố;
 - (ii) nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao;
 - (iii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm, tại thời điểm kết thúc thời hạn 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của bưu điện);
 - (iv) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác;
 - (v) nếu được gửi qua thư điện tử, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thư điện tử đến đúng địa chỉ đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được thư điện tử của người gửi do địa chỉ thư điện tử đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại thư điện tử của người gửi);
 - (vi) nếu được gửi qua tin nhắn điện thoại, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi tin nhắn điện thoại đến đúng số điện thoại đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được tin nhắn điện thoại

của người gửi do số điện thoại đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại tin nhắn điện thoại của người gửi);

- (vii) nếu được gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Phát Hành, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thông tin trên tài khoản giao dịch chứng khoán; hoặc
 - (viii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư liên lạc có liên quan.
- (c) Trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSDC (tùy trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc.

13.2. Địa Chỉ Đăng Ký

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản cho các bên có liên quan theo phương thức quy định tại Điều Khoản 13.1:

của Tổ Chức Phát Hành:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Địa chỉ: Tầng 27, tầng 28 và tầng 29, Tòa nhà C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Người nhận: Tổng Giám Đốc

Website: www.tcbs.com.vn

của Đại Lý Đăng Ký/Đại Lý Lưu Ký:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Địa chỉ: Tầng 27, tầng 28 và tầng 29, Tòa nhà C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Người nhận: Tổng Giám Đốc

Website: www.tcbs.com.vn

của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS

Địa chỉ: Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, số 15 Đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người nhận: Tổng Giám đốc

14. Sửa Đổi

- 14.1. Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản Trái Phiếu này phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi hoặc sai sót rõ ràng nào tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, và (ii) đều phải được thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi có thể với điều kiện thêm là bất kỳ sửa đổi nào do Tổ Chức Phát Hành trái với quy định tại Điều Khoản 12 này đều không có giá trị ràng buộc Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu áp dụng).
- 14.2. Việc sửa đổi, bổ sung mỗi Văn Khoản Trái Phiếu sẽ theo phương thức quy định tại chính Văn Khoản Trái Phiếu đó.

15. Luật Điều Chỉnh

Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

16. Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

17. Định Nghĩa Và Nguyên Tắc Diễn Giải

17.1. Định Nghĩa

Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này:

“**Bản Cáo Bạch**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Bên Đặt Mua Trái Phiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Trái Phiếu, là nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu đó.

“**Các Điều Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa là các điều kiện và điều khoản trái phiếu này.

“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2.

“**Đại Lý Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.3.

“**Đại Lý Lưu Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.3.

“**Đồng**” hoặc “**VND**” có nghĩa là đơn vị tiền tệ hợp pháp của Việt Nam.

“**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.1.

“**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 6.1(b).

“**Lãi Suất**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 6.1.

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 6.1(b).

“**Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.2.

“**Luật Doanh Nghiệp**” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2025; và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.

“**Luật Chứng Khoán**” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 29 tháng 11 năm 2024; và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.

“**Nghị Định 155**” có nghĩa là Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán.

“**Nghị Định 245**” có nghĩa là Nghị định số 245/2025/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 11 tháng 09 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155.

“**Ngày Đáo Hạn**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 5.

“**Ngày Đăng Ký Cuối Cùng**” là Ngày Làm Việc do Tổ Chức Phát Hành ấn định liên quan đến việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng quyền hoặc thực hiện nghĩa vụ theo Trái Phiếu (kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu theo Điều Khoản 8), có nghĩa là:

- (a) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC:
 - (i) Ngày Làm Việc thứ 11 (*mười một*) trước ngày đến hạn thanh toán hoặc ngày thực hiện quyền khác có liên quan (tùy từng trường hợp áp dụng) (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là trường hợp (ii) hoặc (iii) hoặc (iv) hoặc (v) thuộc đoạn (a) này); hoặc
 - (ii) Ngày Làm Việc được thông báo nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
 - (iii) Ngày Làm Việc được quy định tại Thông Báo Chào Mua trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều Khoản 8.2(a); hoặc
 - (iv) Ngày Làm Việc được quy định theo Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn tại Điều Khoản 10.2.
- (b) Trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC:
 - (i) Ngày Làm Việc phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và

quy chế của VSDC (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là trường hợp (ii) hoặc (iii) hoặc (iv) thuộc đoạn (b) này); hoặc

- (ii) Ngày Làm Việc trong phạm vi phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC nhằm thực hiện việc mua lại Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều Kiện 10; hoặc
- (iii) Ngày Làm Việc phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và thông báo theo Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
- (iv) Ngày Làm Việc được xác định theo quy chế của VSDC để chốt danh sách đó trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không có quyền ấn định ngày chốt danh sách đó.

“Ngày Đến Hạn Thanh Toán” có nghĩa là (i) Ngày Thanh Toán Lãi, hoặc (ii) Ngày Đáo Hạn, hoặc (iii) Ngày Mua Lại Trước Hạn.

“Ngày Làm Việc” có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ bảy, Chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ (kể cả nghỉ bù) theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật Việt Nam.

“Ngày Mua Lại Trước Hạn” có nghĩa là một Ngày Làm Việc mà Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu theo quy định tại Điều Kiện 8.2 và Điều Kiện 8.3.

“Ngày Phát Hành” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 5.

“Ngày Thanh Toán Lãi” có nghĩa là (a) mỗi ngày tròn 06 (sáu) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành, (b) Ngày Đáo Hạn, hoặc (c) Ngày Mua Lại Trước Hạn.

“Ngày Thanh Toán Thực Tế” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 7(d).

“Ngày Xác Định Lãi Suất” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi đối với căn xác định Lãi Suất Tham Chiếu theo quy định của Điều Kiện 6, là Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

“Ngân Hàng Tham Chiếu” có nghĩa như được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Kiện Trái Phiếu.

“Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 10.2.

“Người Sở Hữu Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 3.3.

“Phương Án Phát Hành” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 1.1.

“Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu” có nghĩa được quy định tại Phụ Đính 2 của Các Điều Kiện Trái Phiếu.

“Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu” có nghĩa được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Kiện Trái Phiếu.

“Sổ Đăng Ký” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện. 3.1.

“Sở Giao Dịch Chứng Khoán” có nghĩa là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con nơi Trái Phiếu được niêm yết.

“Sự Kiện Vi Phạm” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.1.

“Tài Khoản Đại Lý Lưu Ký” có nghĩa là tài khoản ngân hàng dưới đây hoặc bất kỳ tài khoản nào khác được Đại Lý Lưu Ký thông báo trước bằng văn bản:

Số tài khoản: 138-33336666-016

Chủ tài khoản: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương

Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Sở Giao dịch

“Tài Khoản Phong Tỏa” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.2.

“Thông Báo Chào Mua” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 8.2.

“Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 8.2.

“Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.2.

“Thông Tư 118” có nghĩa là Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

“Thông Tư 96” có nghĩa là Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, và các văn bản chỉnh sửa, bổ sung (nếu có).

“Thời Điểm Khóa Sổ” có nghĩa là (i) (nếu Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), thời điểm 18:00 giờ (giờ Việt Nam) của Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan; hoặc (ii) (nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC), thời điểm mà VSDC thực hiện việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.

“Thời Hạn Đăng Ký Bán” có nghĩa là ngày cuối cùng đăng ký thực hiện quyền bán lại Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“Tổ Chức Phát Hành” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“Văn Kiện Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.4.

“Vấn Đề Loại Trừ” có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào sau đây:

- (a) Điều chỉnh Ngày Đáo Hạn hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào;
- (b) Giảm hoặc ngừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu;
- (c) Điều chỉnh Lãi Suất, ngoại trừ các trường hợp điều chỉnh được quy định cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (d) Thay đổi loại tiền tệ thanh toán của Trái Phiếu;
- (e) Thay đổi điều kiện tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hợp lệ;
- (f) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua quyết định/ngợi quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu;

- (g) Thay đổi các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu, ngoại trừ các điều khoản Trái Phiếu được phép thay đổi theo Phương Án Phát Hành đã được công bố trong Bản Cáo Bạch;
- (h) Thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (không bao gồm các trường hợp thay thế đã được quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu); và
- (i) Sửa đổi định nghĩa về Sự Kiện Vi Phạm và Vấn Đề Loại Trừ trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.

“VSDC” có nghĩa là Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc một tổ chức khác theo quy định của pháp luật có chức năng thực hiện đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung của Việt Nam.

17.2. Nguyên Tắc Diễn Giải

- (a) Các cụm từ “của Các Điều Kiện Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này” và “theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này” và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Kiện Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- (b) Trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này, đề cập đến “Điều Kiện” hay “đoạn” là đề cập đến Điều Kiện hay đoạn của Các Điều Kiện Trái Phiếu này, trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác.
- (c) Các tiêu đề của bất kỳ Điều Kiện hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Kiện hay đoạn đó.
- (d) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể quy định khác đi, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.
- (e) Trái Phiếu “đang lưu hành” có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- (f) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.
- (g) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.

- (h) Đề cập đến một chủ thể (kể cả Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Lưu Ký) trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- (i) Đề cập đến đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị”, “phê duyệt” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức quyết định/ngợi quyết tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (j) Dẫn chiếu đến “văn bản quy phạm pháp luật” có nghĩa là dẫn chiếu đến bất kỳ văn bản nào được liệt kê tại các Điều 2, Điều 4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 19 tháng 02 năm 2025, trong trường hợp các Điều trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thì sẽ bao gồm cả bất kỳ văn bản nào mà sau đó được định nghĩa là một văn bản quy phạm pháp luật theo quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các Điều đó.
- (k) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, việc xác định thời hạn sẽ theo quy định của Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.

==
T
H
K
Ư
T
P

==
T
V
G
/ 1
G
NỘI

==
T
V
G
/ 1
G
NỘI

PHỤ ĐÍNH 1 - QUY CHẾ QUẢN LÝ TRÁI PHIẾU

(đính kèm Các Điều Kiện Trái Phiếu)

1. Phát Hành Và Đăng Ký Trái Phiếu

1.1. Phát Hành Trái Phiếu:

- (a) Để phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Lý Đăng Ký một danh sách ("**Danh Sách Nhà Đầu Tư Mua Trái Phiếu Thành Công**") của các nhà đầu tư đăng ký mua thành công Trái Phiếu và đã thanh toán đầy đủ tiền mua Trái Phiếu đó vào hoặc vào trước Ngày Phát Hành ("**Bên Đặt Mua Trái Phiếu**") và yêu cầu Đại Lý Đăng Ký điền thông tin của Bên Đặt Mua Trái Phiếu có liên quan như là Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với số lượng Trái Phiếu tương ứng ghi nhận trong Danh Sách Nhà Đầu Tư Mua Trái Phiếu Thành Công vào Sổ Đăng Ký theo quy định của Hợp Đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- (b) Việc phát hành Trái Phiếu cho mỗi Bên Đặt Mua Trái Phiếu được coi là hoàn thành khi Đại Lý Đăng Ký hoàn tất thủ tục đăng ký việc sở hữu số lượng Trái Phiếu tương ứng của Bên Đặt Mua Trái Phiếu có liên quan theo Danh Sách Nhà Đầu Tư Mua Trái Phiếu Thành Công vào Sổ Đăng Ký với hiệu lực kể từ Ngày Phát Hành.

1.2. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Đại Lý Đăng Ký sẽ thực hiện các công việc sau đây liên quan đến việc đăng ký Trái Phiếu:

- (a) Lập, duy trì và lưu giữ Sổ Đăng Ký phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu; cấp mã Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký để phục vụ cho các giao dịch liên quan đến Trái Phiếu; điền thông tin về việc sở hữu số Trái Phiếu tương ứng của Bên Đặt Mua Trái Phiếu vào Sổ Đăng Ký;
- (b) Cập nhật Sổ Đăng Ký khi có thay đổi về thông tin của Người Sở Hữu Trái Phiếu (để tránh nhầm lẫn, Đại Lý Đăng Ký chỉ cập nhật thông tin về một Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu Đại Lý Đăng Ký nhận được đề nghị của chính Người Sở Hữu Trái Phiếu đó hoặc đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, hoặc có chấp thuận của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, trừ các tình huống cập nhật thông tin đã được quy định trong Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu được quy định tại Phụ Đính 2 của Các Điều Kiện Trái Phiếu);
- (c) Cấp bản sao hoặc trích lục Sổ Đăng Ký được xác nhận bởi Đại Lý Đăng Ký cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời hạn 07 (bảy) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó.

1.3. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm đăng ký Trái Phiếu tại VSDC theo quy định của pháp luật và quy chế, quy định của VSDC. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, các công việc được quy định tại Mục 1.2 nói trên sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật và VSDC.

2. Quản Lý Chuyển Nhượng Trái Phiếu

- (a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, theo quy định của pháp luật, Đại Lý Đăng Ký sẽ thực hiện các công việc sau đây liên quan đến việc quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu:

- (i) Tiếp nhận các yêu cầu chuyển nhượng Trái Phiếu cùng với tất cả các tài liệu liên quan cần thiết để tiến hành các thủ tục chuyển nhượng Trái Phiếu theo Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu; xác nhận, đăng ký và cập nhật việc chuyển nhượng Trái Phiếu và ghi tên bên nhận chuyển nhượng Trái Phiếu vào Sổ Đăng Ký theo Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu;
 - (ii) Tiếp nhận các đề nghị hạn chế chuyển nhượng đối với Trái Phiếu và có toàn quyền quyết định, phù hợp với Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu và quy định pháp luật, chấp thuận hoặc từ chối ghi nhận việc hạn chế chuyển nhượng và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan theo đề nghị đó;
 - (iii) Tiếp nhận các đề nghị ghi nhận giao dịch bảo đảm đối với Trái Phiếu và ghi nhận việc tạo lập giao dịch bảo đảm đối với Trái Phiếu phù hợp với Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu và trong phạm vi không trái với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam; và
 - (iv) Cung cấp các mẫu văn bản, tài liệu (mà theo Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu phải do Đại Lý Đăng Ký cung cấp) nhằm phục vụ việc giao dịch Trái Phiếu.
- (b) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, các công việc được quy định tại Mục 2(a) nói trên sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật và VSDC.

3. Lưu Ký Trái Phiếu

- (a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, theo quy định của pháp luật, Đại Lý Lưu Ký sẽ thực hiện các công việc sau đây liên quan đến việc lưu ký Trái Phiếu:
- (i) Đại Lý Lưu Ký có trách nhiệm ký gửi, bảo quản, chuyển giao Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, giúp Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các quyền liên quan đến Trái Phiếu lưu ký;
 - (ii) Đại Lý Lưu Ký có trách nhiệm mở, duy trì và quản lý tài khoản lưu ký Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu (phù hợp với quy định tại Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu này) nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu chưa có tài khoản lưu ký tại Đại Lý Lưu Ký;
 - (iii) Đại Lý Lưu Ký có trách nhiệm tiếp nhận và cập nhật các thông báo, thông tin, giấy tờ/tài liệu (bao gồm cả các sửa đổi/thay thế của các giấy tờ/tài liệu đó) liên quan đến tài khoản lưu ký Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (iv) Khi Trái Phiếu được niêm yết, Đại Lý Lưu Ký có trách nhiệm thực hiện các thủ tục để đăng ký và lưu ký Trái Phiếu với VSDC trong thời hạn theo quy định của pháp luật.
 - (v) Trong trường hợp pháp luật Việt Nam, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, VSDC hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có yêu cầu (kể cả cho mục đích lưu ký Trái Phiếu tại VSDC), Đại Lý Lưu Ký hoặc Tổ Chức Phát Hành (tùy trường hợp áp dụng) sẽ dựa trên các thông tin của Sổ Đăng Ký gần nhất cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu một giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với Trái Phiếu theo mẫu của Đại Lý Lưu Ký áp dụng tại từng thời điểm ("**Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu**").
 - (vi) Nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu đã cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc bị rách, nhòe và

Người Sở Hữu Trái Phiếu đưa ra yêu cầu cấp lại trước khi Trái Phiếu được lưu ký tại VSDC thì Đại Lý Lưu Ký sẽ cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu thay thế cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan. Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu bị rách hoặc bị nhòe phải được nộp lại cho Đại Lý Lưu Ký trước khi Đại Lý Lưu Ký cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu thay thế. Nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu bị mất, cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc bị rách, nhòe đến mức Đại Lý Lưu Ký không thể xác định được các thông tin cần thiết trên đó thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan phải gửi văn bản đề nghị cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu thay thế có các nội dung sau:

- (A) Cam đoan rằng Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu đã bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu bị nhòe hoặc rách nộp lại cho Đại Lý Lưu Ký chính là Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu đã được cấp hợp lệ cho mình đối với số Trái Phiếu đang sở hữu;
- (B) Nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu bị mất, cam kết nếu tìm lại được sẽ đem trả lại Đại Lý Lưu Ký (để tiêu hủy); và
- (C) Cam kết chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu và đồng ý bồi thường và bồi hoàn cho Đại Lý Lưu Ký đối với mọi thiệt hại, tổn thất, chi phí, khiếu nại, kiện tụng mà Đại Lý Lưu Ký phải gánh chịu liên quan đến việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu.

Đại Lý Lưu Ký sẽ cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu thay thế trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được văn bản đề nghị từ Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan.

Để làm rõ, vì mục đích của Mục 3 này, Đại Lý Lưu Ký được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay giấy tờ/tài liệu nào nêu tại Mục 3 này hoặc bất kỳ điều nào khác của Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu này mà Đại Lý Lưu Ký đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ. Đại Lý Lưu Ký không có nghĩa vụ xác thực tính hợp pháp của bất kỳ tài liệu nào mà Đại Lý Lưu Ký có được do bên thứ ba cung cấp.

4. Xác Định Lãi Suất Và Thanh Toán Theo Trái Phiếu

4.1. Xác Định Lãi Suất Và Lãi Suất Tham Chiếu

- (a) Đại Lý Lưu Ký có nhiệm vụ xác định Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất cho từng Kỳ Tính Lãi vào Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan theo các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định tại Nguyên Tắc Xác Định Lãi Suất quy định tại Mục 4.2 dưới đây.
- (b) Đại Lý Lưu Ký phải gửi thông báo về Lãi Suất Tham Chiếu và Lãi Suất cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 03 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.
- (c) Nếu các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam không cho phép áp dụng một mức Lãi Suất cụ thể nào, thì Đại Lý Lưu Ký có nhiệm vụ xác định lãi suất được áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có liên quan phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu và các

quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam nhằm thay thế cho mức Lãi Suất cụ thể không được phép đó, cụ thể là (i) áp dụng mức lãi suất tối đa theo quy định pháp luật trong trường hợp Lãi Suất cao hơn mức lãi suất tối đa đó hoặc (ii) áp dụng mức lãi suất tối thiểu theo quy định pháp luật trong trường hợp Lãi Suất thấp hơn mức lãi suất tối thiểu đó, và thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau ngày mức lãi suất tối đa hoặc mức lãi suất tối thiểu đó có hiệu lực áp dụng đối với Lãi Suất theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4.2. Nguyên Tắc Xác Định Lãi Suất

- (a) Đại Lý Lưu Ký sẽ thu thập thông tin về mức lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền đồng kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (để làm rõ, mỗi ngân hàng trên được gọi là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**” trong Hợp Đồng này) công bố tại thời điểm khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi có liên quan.
- (b) Để làm rõ cho việc xác định Lãi Suất Tham Chiếu, việc thu thập lãi suất tiền gửi của các Ngân Hàng Tham Chiếu quy định tại Mục 4.2(a) trên đây sẽ theo phương thức sau:
 - (i) Đại Lý Lưu Ký sẽ thu thập lãi suất trên trang thông tin điện tử chính thức của các Ngân Hàng Tham Chiếu:
 - A. Trong trường hợp trên trang thông tin điện tử chính thức của các Ngân Hàng Tham Chiếu tồn tại nhiều mức lãi suất áp dụng tại các địa điểm khác nhau, lãi suất được áp dụng là lãi suất tại các chi nhánh sau được công bố trên trang thông tin điện tử của mỗi Ngân Hàng Tham Chiếu (*hoặc lãi suất áp dụng cho thành phố/khu vực là nơi có địa chỉ của các chi nhánh này trong trường hợp trang thông tin điện tử chính thức của các Ngân Hàng Tham Chiếu chỉ công bố lãi suất áp dụng cho thành phố/khu vực*):
 - A1. Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: Sở Giao dịch;
 - A2. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam: Sở Giao dịch 1;
 - A3. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: Chi nhánh Thành phố Hà Nội;
 - A4. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: Chi nhánh Sở Giao dịch.
 - B. Lãi suất tiền gửi quy định tại Mục 4.2(a) trên đây được xác định theo một trong các nguyên tắc sau:
 - B1. Trong trường hợp trên trang thông tin điện tử chính thức của một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ tồn tại nhiều mức lãi suất sau khi đáp ứng theo tiêu chí tại Mục 4.2(b)(i)(A) nói trên (nếu có áp dụng), lãi suất áp dụng là lãi suất áp dụng

cho các khoản tiền gửi trả lãi cuối kỳ;

- B2. Trong trường hợp trên trang thông tin điện tử chính thức của một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ tồn tại nhiều mức lãi suất kỳ hạn 12 (*mười hai*) tháng, lãi suất áp dụng là lãi suất tiền gửi áp dụng cho trường hợp lãi suất tiết kiệm thường và/hoặc áp dụng tại quầy (nếu có quy định về mức lãi suất áp dụng tại quầy);
- B3. Trong trường hợp trên trang thông tin điện tử chính thức của một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ tồn tại nhiều mức lãi suất tiền gửi sau khi đáp ứng tiêu chí tại mục Mục 4.2 (b)(i)(B)(B2) nói trên (nếu có áp dụng), lãi suất áp dụng là mức lãi suất tiền gửi cao nhất trong các mức lãi suất áp dụng cho từng phân khúc khách hàng. Để làm rõ, mức lãi suất cao nhất này không bao gồm các mức lãi suất yêu cầu phải đáp ứng một hoặc một số điều kiện nhất định (trừ các điều kiện để phân loại các phân khúc khách hàng) để được áp dụng;
- B4. Trong trường hợp trên trang thông tin điện tử chính thức của một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ:
- (x) tồn tại mức lãi suất tối đa hoặc trần lãi suất hoặc nhiều mức lãi suất sau khi đáp ứng tiêu chí tại mục (B3) trên đây (nếu có áp dụng) thì lãi suất được áp dụng là mức lãi suất tối đa hoặc mức trần lãi suất hoặc mức lãi suất cao nhất trong số các lãi suất đó; và/hoặc
 - (y) chỉ tồn tại một mức lãi suất tối đa hoặc trần lãi suất thì mức lãi suất được áp dụng chính là mức lãi suất tối đa hoặc mức trần lãi suất đó.
- B5. Trong trường hợp nếu một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ không có mức lãi suất kỳ hạn 12 (*mười hai*) tháng, lãi suất được áp dụng là lãi suất tương đương, có thể là mức lãi suất cho kỳ hạn tính bằng ngày, gần với kỳ hạn 12 (*mười hai*) tháng nhất.
- (ii) Nếu, tại thời điểm thu thập, trên trang thông tin điện tử của một Ngân Hàng Tham Chiếu bất kỳ không có mức lãi suất tiền gửi cần thu thập hoặc Đại Lý Lưu Ký không thể xác định được mức lãi suất cụ thể của Ngân Hàng Tham Chiếu đó thì Đại Lý Lưu Ký sẽ thực hiện việc thu thập lãi suất của Ngân Hàng Tham Chiếu đó theo trình tự như sau:
- (A) cử đại diện đến trực tiếp địa điểm kinh doanh tương ứng của Ngân Hàng Tham Chiếu đó để thu thập và trong trường hợp đó, nguyên tắc xác định lãi suất tại Mục 4.2(b)(i)(A) trên đây vẫn được áp dụng theo thứ tự ưu tiên lần lượt;
 - (B) nếu sau khi Đại Lý Lưu Ký đã thực hiện phương thức nêu tại tiểu đoạn (A) trên mà không thu thập được mức lãi suất cần thu thập từ

Ngân Hàng Tham Chiếu nêu trên thì ngay lập tức, Đại Lý Lưu Ký sẽ gửi đề nghị xác nhận mức lãi suất tiền gửi cần thu thập đến các địa điểm kinh doanh của Ngân Hàng Tham Chiếu đó;

- (C) nếu Đại Lý Lưu Ký không nhận được văn bản xác nhận mức lãi suất cần thu thập từ Ngân Hàng Tham Chiếu nơi Đại Lý Lưu Ký gửi đề nghị xác nhận theo tiểu đoạn (B) trên trước ngày Đại Lý Lưu Ký phải gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành về kết quả xác định Lãi Suất theo Mục 4.1 trên đây hoặc có lý do hợp lý để nghi ngờ kết quả thu thập được thì Đại Lý Lưu Ký có quyền coi như không có mức lãi suất tiền gửi cần thu thập của Ngân Hàng Tham Chiếu có liên quan.

Bằng chứng về thông tin thu thập được có thể là văn bản, thông báo của các Ngân Hàng Tham Chiếu (dù công bố trên trang thông tin điện tử, công bố công khai tại các địa điểm kinh doanh tương ứng nêu trên hay gửi riêng cho Đại Lý Lưu Ký), bản chụp màn hình trang thông tin điện tử của (các) Ngân Hàng Tham Chiếu hoặc bất kỳ bằng chứng hợp lệ nào khác (theo đánh giá hợp lý của Đại Lý Lưu Ký).

- (c) Nếu một hoặc một số (nhưng không phải tất cả) Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố hoặc không có mức lãi suất tiền gửi để xác định Lãi Suất Tham Chiếu có liên quan theo quy định tại Mục 4.2(a) nêu trên vào Ngày Xác Định Lãi Suất thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là bình quân của các mức lãi suất tiền gửi do các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố tại thời điểm vào hoặc vào khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất đó.

4.3. Thanh Toán Trái Phiếu

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và các quy định sau:
- (i) Không phụ thuộc vào việc Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tại VSDC hay chưa, Đại Lý Lưu Ký có nhiệm vụ tính bất kỳ khoản tiền nào phát sinh và phải được thanh toán bởi Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu vào bất kỳ ngày đến hạn thanh toán nào và thông báo về khoản tiền phải thanh toán trước ngày đến hạn đó (i) ít nhất 05 (năm) Ngày Làm Việc cho Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) ít nhất 03 (ba) Ngày Làm Việc cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (trừ trường hợp thanh toán khoản tiền bị chậm thanh toán cùng với lãi quá hạn quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu). Những Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý và chịu ràng buộc với kết quả tính toán của Đại Lý Lưu Ký đối với các khoản tiền phải thanh toán theo Trái Phiếu trừ khi có sai sót về số học một cách rõ ràng. Nếu có bất kỳ thay đổi nào đối với kết quả tính toán nêu trên vì bất kỳ lý do nào sau khi kết quả tính toán đã được gửi cho các bên có liên quan theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu, Đại Lý Lưu Ký phải nhanh chóng cập nhật kết quả tính toán và thông báo cho các bên có liên quan đó.
- (ii) Tổ Chức Phát Hành phải chuyển đầy đủ các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu vào Tài Khoản Đại Lý Lưu Ký vào trước 10:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Làm Việc thứ hai ngay trước ngày đến hạn thanh

toán có liên quan bằng nguồn tiền có thể sử dụng ngay, trừ trường hợp các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan và quy chế của VSDC có quy định khác.

(iii) Ngay sau khi nhận được tiền thanh toán theo Trái Phiếu từ Tổ Chức Phát Hành vào Tài Khoản Đại Lý Lưu Ký, Đại Lý Lưu Ký sẽ thực hiện việc phân bổ khoản tiền đó theo nguyên tắc sau:

(A) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC hoặc sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC nhưng đối với các trường hợp Tổ Chức Phát Hành phải tự thực hiện thanh toán theo Trái Phiếu theo quy định của VSDC:

(A1) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC hoặc sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC nhưng đối với các trường hợp Tổ Chức Phát Hành phải tự thực hiện thanh toán theo Trái Phiếu theo quy định của VSDC, Đại Lý Lưu Ký sẽ chuyển khoản vào tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan hoặc tài khoản chứng khoán mà Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Đại Lý Lưu Ký (nếu có) trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký không chuyển khoản được vào tài khoản trong Sổ Đăng Ký do thông tin về tài khoản không chính xác.

(A2) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, nếu thông báo của VSDC không có thông tin về tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký, Đại Lý Lưu Ký sẽ: (x) chuyển khoản vào tài khoản đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký được chốt ngay trước thời điểm Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC hoặc (y) tài khoản chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Đại Lý Lưu Ký (nếu có) trong trường hợp Đại Lý Lưu Ký không chuyển khoản được vào tài khoản trong Sổ Đăng Ký do tài khoản không chính xác (trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có thông báo khác về tài khoản nhận tiền cho Đại Lý Lưu Ký);

(A3) Mọi khoản phân bổ của Đại Lý Lưu Ký cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ khi Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành có thỏa thuận khác không trái với quy định của pháp luật. Đại Lý Lưu Ký có quyền khấu trừ và giữ lại Thuế (nếu bắt buộc) trước khi thực hiện phân bổ.

(B) Sau khi Trái Phiếu đã được đăng ký và lưu ký tại VSDC không thuộc trường hợp quy định tại đoạn (A) nói trên:

(B1) Chậm nhất 02 (hai) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn thanh toán đó, sau khi đã nhận được số tiền phải thanh toán từ Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký sẽ thay mặt Tổ Chức Phát Hành chuyển khoản số tiền thanh toán theo Trái Phiếu vào tài khoản theo thông báo của VSDC sau khi đã khấu trừ

và giữ lại thuế và các khoản chi phí khác (nếu bắt buộc theo quy định của pháp luật có liên quan);

(B2) Việc thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy trình do VSDC áp dụng.

5. Các Công Việc Khác Theo Trái Phiếu

- 5.1. Đại Lý Lưu Ký sẽ hỗ trợ Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các công việc phát sinh sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC như: tiếp nhận và xử lý các yêu cầu về sửa đổi, điều chỉnh hoặc đính chính thông tin và các tình huống phát sinh khác liên quan đến hồ sơ của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các quy chế, quy định của VSDC.
- 5.2. Đại Lý Lưu Ký tiếp nhận và xử lý các yêu cầu về xác nhận cầm cố/thế chấp, xác nhận số dư, chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, góp vốn liên quan đến Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật tại từng thời điểm.
- 5.3. Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký sẽ tạo điều kiện cho Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát và nghiên cứu Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu này, các Văn Kiện Trái Phiếu khác và các thông báo, văn bản và tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký có trách nhiệm lưu giữ và Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo quy định của Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu này hoặc Các Điều Kiện Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành có thể cung cấp bản sao có xác nhận của Tổ Chức Phát Hành hoặc của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của các tài liệu đó cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu hợp lý trên cơ sở có thỏa thuận về việc thu phí của Người Sở Hữu Trái Phiếu đưa ra yêu cầu cung cấp tài liệu đó. Tổ Chức Phát Hành cũng có thể cho phép nhà đầu tư tiềm năng của Trái Phiếu tiếp cận các tài liệu nêu trên hoặc cung cấp bản sao cho nhà đầu tư tiềm năng trên cơ sở có thu phí của nhà đầu tư đó và với điều kiện là nhà đầu tư đó đã ký cam kết hoặc thỏa thuận bảo mật các thông tin/tài liệu được Tổ Chức Phát Hành cung cấp như trên.
- 5.4. Tổ Chức Phát Hành với tư cách Đại Lý Lưu Ký sẽ khấu trừ và/hoặc giữ lại bất kỳ khoản Thuế nào (nếu có) từ các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu phù hợp với quy định tại Mục 4 và Các Điều Kiện Trái Phiếu, và cung cấp các văn bản, tài liệu hoặc chứng từ khi có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến việc Đại Lý Lưu Ký thực hiện việc khấu trừ và/hoặc giữ lại như vậy.
- 5.5. Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký có nghĩa vụ lưu trữ các thông báo, văn bản và tài liệu mà Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký nhận được hoặc có được trong quá trình thực hiện các công việc được quy định tại Phụ Đính 1 này, trừ các thông báo, văn bản và tài liệu mà Đại Lý Đăng Ký và/hoặc Đại Lý Lưu Ký phải chuyển giao cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác hoặc phải hủy theo quy định của Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu này.

PHỤ ĐÍNH 2 - QUY CHẾ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU TRƯỚC KHI TRÁI PHIẾU ĐƯỢC ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TẠI VSDC (“QUY CHẾ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU”)

(đính kèm Các Điều Kiện Trái Phiếu)

1. Chuyển Nhượng

1.1. Việc chuyển nhượng Trái Phiếu phải được đăng ký trong Sổ Đăng Ký theo thủ tục sau:

(a) Để chuyển nhượng Trái Phiếu cho một tổ chức/cá nhân khác (sau đây gọi là “**Bên Nhận Chuyển Nhượng**”), Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là “**Bên Chuyển Nhượng**”) phải:

(i) (A) gửi cho Đại Lý Đăng Ký đề nghị đăng ký chuyển nhượng theo mẫu quy định tại Phụ Đính 3 của Các Điều Kiện Trái Phiếu (sau đây gọi là “**Đề Nghị Chuyển Nhượng**”) (hoặc mẫu khác được Đại Lý Đăng Ký chấp thuận) và (B) nộp phí chuyển nhượng cho Đại Lý Đăng Ký vào Tài Khoản ngân hàng được nêu dưới đây của Đại Lý Đăng Ký (hoặc bất kỳ tài khoản ngân hàng nào khác được Đại Lý Đăng Ký thông báo trước bằng văn bản tại từng thời điểm):

Số tài khoản : 138-33336666-016

Chủ tài khoản : Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương

Ngân hàng mở tài khoản : Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch

Để làm rõ, Đề Nghị Chuyển Nhượng có thể được lập dưới hình thức văn bản, hình thức điện tử hoặc các hình thức khác trong phạm vi không trái với các quy định của pháp luật có liên quan (hình thức cụ thể sẽ do Đại Lý Đăng Ký toàn quyền quyết định tại từng thời điểm). Đề Nghị Chuyển Nhượng được coi là đã được ký kết hợp lệ nếu được Bên Chuyển Nhượng và Bên Nhận Chuyển Nhượng ký/đóng dấu tại cùng một bản hoặc thành nhiều bản dưới hình thức trao đổi bản ký (một tập hợp bản ký của mỗi bên có đầy đủ hiệu lực như thể những chữ ký trên các bản ký đó được thể hiện trên một bản duy nhất);

(ii) nộp các khoản thuế có thể phát sinh liên quan đến giao dịch chuyển nhượng Trái Phiếu (nộp trực tiếp cho cơ quan quản lý thuế có liên quan hoặc thông qua Đại Lý Đăng Ký (đối với cá nhân Việt Nam hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài) (nếu có yêu cầu) để Đại Lý Đăng Ký nộp cho cơ quan quản lý thuế có liên quan). Trong mọi trường hợp, Bên Chuyển Nhượng và/hoặc Bên Nhận Chuyển Nhượng sẽ chịu trách nhiệm về việc nộp thuế phát sinh từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với nghĩa vụ nộp thuế của Bên Chuyển Nhượng và/hoặc Bên Nhận Chuyển Nhượng cũng như không có nghĩa vụ kiểm tra việc Bên Chuyển Nhượng và/hoặc Bên Nhận Chuyển Nhượng đã hoàn tất việc nộp thuế hay chưa.

(b) Trong thời hạn 7 (bảy) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được đầy đủ các tài liệu liên quan đến việc chuyển nhượng như được quy định tại đoạn (a) nêu trên và được thanh

toán đầy đủ phí chuyển nhượng, Đại Lý Đăng Ký sẽ:

- (i) ghi nhận các thông tin chi tiết của Bên Nhận Chuyển Nhượng và việc sở hữu Trái Phiếu của Bên Nhận Chuyển Nhượng vào Sổ Đăng Ký; và
 - (ii) điều chỉnh các chi tiết của việc sở hữu Trái Phiếu còn lại của Bên Chuyển Nhượng trong trường hợp Bên Chuyển Nhượng chỉ chuyển nhượng một phần các Trái Phiếu của mình hoặc xóa toàn bộ thông tin về Bên Chuyển Nhượng trong Sổ Đăng Ký trong trường hợp Bên Chuyển Nhượng chuyển nhượng toàn bộ các Trái Phiếu của mình.
- (c) Việc chuyển nhượng bất kỳ Trái Phiếu nào sẽ chỉ có hiệu lực đối với và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành khi thông tin về Bên Nhận Chuyển Nhượng và việc sở hữu Trái Phiếu của Bên Nhận Chuyển Nhượng đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký (để tránh nhầm lẫn, Bên Nhận Chuyển Nhượng sẽ trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với số Trái Phiếu nhận chuyển nhượng ngay khi quyền sở hữu của Bên Nhận Chuyển Nhượng đối với số Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký, bất kể việc Bên Nhận Chuyển Nhượng đã được cấp trích lục Sổ Đăng Ký đối với số Trái Phiếu nhận chuyển nhượng hay chưa).
- 1.2. Việc cấp trích lục Sổ Đăng Ký cho Bên Nhận Chuyển Nhượng và Bên Chuyển Nhượng (nếu áp dụng) sẽ theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- 1.3. Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại VSDC (nếu áp dụng) và đăng ký niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán sẽ theo quy định/hướng dẫn của VSDC/Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.
- 1.4. Mặc dù đã có quy định tại đoạn 1.1(a) trên đây, nếu Bên Nhận Chuyển Nhượng và Bên Chuyển Nhượng có thỏa thuận rằng Bên Nhận Chuyển Nhượng sẽ thực hiện việc đăng ký chuyển nhượng thay cho Bên Chuyển Nhượng, Đại Lý Đăng Ký có thể chấp thuận việc đăng ký chuyển nhượng như vậy sau khi đã được (các) bên có liên quan cam kết hoặc bảo đảm bồi thường hoặc bồi hoàn đầy đủ.
- 1.5. Khi đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký sẽ không phải kiểm tra và xác minh bất kỳ nội dung nào dưới đây và không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào đối với giao dịch chuyển nhượng có liên quan:
- (a) giá trị hay hiệu lực của giao dịch chuyển nhượng (và khi có bất kỳ phán quyết nào có hiệu lực pháp luật khẳng định rằng giao dịch chuyển nhượng đó bị vô hiệu, Đại Lý Đăng Ký sẽ tự động khôi phục thông tin đăng ký trong Sổ Đăng Ký như trước khi nhận được Đề Nghị Chuyển Nhượng đó, trừ khi phán quyết có quy định khác hoặc Bên Nhận Chuyển Nhượng và Bên Chuyển Nhượng có thỏa thuận khác và được Đại Lý Đăng Ký chấp thuận);
 - (b) việc thanh toán giá chuyển nhượng;
 - (c) việc các bên của giao dịch chuyển nhượng đã có được các chấp thuận cần thiết cho giao dịch chuyển nhượng hay chưa; hoặc
 - (d) việc có bất kỳ nghĩa vụ hoặc cam kết nào của các bên liên quan đến giao dịch chuyển nhượng đó chưa được thực hiện hay tuân thủ hay không.
- 1.6. Đại Lý Đăng Ký có quyền coi thông tin nêu trong Đề Nghị Chuyển Nhượng là các thông

tin mới nhất và chính xác trừ khi và cho đến khi Bên Chuyển Nhượng có thông báo khác bằng văn bản cho Đại Lý Đăng Ký. Đại Lý Đăng Ký cũng có quyền dựa vào thông tin nêu trên để đăng ký việc chuyển nhượng Trái Phiếu mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu thông tin đó là không chính xác hoặc không trung thực, ngoại trừ việc Đại Lý Đăng Ký có trách nhiệm kiểm tra thông tin về việc sở hữu Trái Phiếu của Bên Chuyển Nhượng. Đại Lý Đăng Ký có quyền coi là Đề Nghị Chuyển Nhượng đã được các bên có liên quan ký/đóng dấu hoặc xác nhận hợp lệ (nếu áp dụng) mà không có nghĩa vụ kiểm tra hoặc xác minh. Tuy nhiên, nếu Đại Lý Đăng Ký có căn cứ rõ ràng về việc Đề Nghị Chuyển Nhượng chưa được các bên có liên quan ký/đóng dấu hoặc xác nhận hợp lệ (nếu áp dụng), Đại Lý Đăng Ký có quyền yêu cầu các bên cung cấp lại/xác nhận lại Đề Nghị Chuyển Nhượng đã được các bên ký/đóng dấu hoặc xác nhận hợp lệ (nếu áp dụng) trước khi thực hiện việc đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu có liên quan.

- 1.7. Đại Lý Đăng Ký có toàn quyền từ chối đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu nếu việc chuyển nhượng không phù hợp với quy định về giao dịch/chuyển nhượng Trái Phiếu tại Các Điều Khoản Trái Phiếu hoặc quy định của pháp luật có liên quan.

2. Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu Theo Hình Thức Khác

Theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu cho tổ chức/cá nhân khác bằng các hình thức khác, kể cả cho, tặng, góp vốn, hoán đổi, trao đổi, để lại thừa kế hay chiết khấu không có cam kết mua lại hay theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài. Khi chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo một trong các hình thức nêu trên, việc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu cũng phải được đăng ký trong Sổ Đăng Ký theo thủ tục và tuân theo các quy định được nêu tại Phần 1 (*Chuyển Nhượng*) trên đây (với những thay đổi thích hợp cho phù hợp với bối cảnh).

3. Hạn Chế Chuyển Nhượng

Đại Lý Đăng Ký có toàn quyền quyết định thực hiện việc đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu theo quy định tại Phần 1 (*Chuyển Nhượng*) của Phụ Định 2 này cho dù Trái Phiếu được chuyển nhượng bị ràng buộc bởi bất kỳ hạn chế chuyển nhượng nào (mà không phải là các hạn chế chuyển nhượng được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu hoặc pháp luật có liên quan) trừ khi hạn chế chuyển nhượng đó đã được thông báo bằng văn bản cho Đại Lý Đăng Ký (với sự chấp thuận hoặc xác nhận của Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan) và được Đại Lý Đăng Ký chấp thuận bằng văn bản sau khi đã được (các) bên có liên quan cam kết hoặc bảo đảm bồi thường hoặc bồi hoàn đầy đủ.

4. Sử Dụng Trái Phiếu Làm Tài Sản Bảo Đảm

- 4.1. Theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể sử dụng Trái Phiếu của mình làm tài sản bảo đảm. Nếu các bên có nhu cầu và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, Đại Lý Đăng Ký sẽ xác nhận hạn chế giao dịch và ghi chú vào Sổ Đăng Ký đối với Trái Phiếu được sử dụng làm tài sản bảo đảm theo các thủ tục sau:

- (a) Đề Đại Lý Đăng Ký xác nhận hạn chế giao dịch đối với Trái Phiếu vì lợi ích của tổ chức/cá nhân khác (sau đây gọi là “**Bên Nhận Bảo Đảm**”), Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là “**Bên Bảo Đảm**”) phải:

- (i) gửi cho Đại Lý Đăng Ký một giấy đề nghị xác nhận hạn chế giao dịch (theo

mẫu do Đại Lý Đăng Ký cung cấp hoặc được Đại Lý Đăng Ký chấp thuận) đã được điền đầy đủ thông tin và được Bên Bảo Đảm và Bên Nhận Bảo Đảm ký kết hợp lệ; và

- (ii) thanh toán phí xác nhận hạn chế giao dịch theo biểu phí do Đại Lý Đăng Ký công bố và áp dụng tại thời điểm đó.
 - (b) Trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được giấy đề nghị xác nhận hạn chế giao dịch và đã được thanh toán phí nêu tại Phần 4.1(a) của Phụ Đính 2 này, Đại Lý Đăng Ký sẽ (i) xác nhận hạn chế giao dịch vào giấy đề nghị xác nhận hạn chế giao dịch và (ii) gửi bản gốc/bản sao cho Bên Nhận Bảo Đảm và cho Bên Bảo Đảm.
 - (c) Trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được giấy đề nghị xóa xác nhận hạn chế giao dịch (theo mẫu do Đại Lý Đăng Ký cung cấp hoặc được Đại Lý Đăng Ký chấp thuận) đã được điền đầy đủ thông tin và được Bên Bảo Đảm và Bên Nhận Bảo Đảm ký kết hợp lệ, Đại Lý Đăng Ký sẽ (i) xác nhận việc xóa hạn chế giao dịch vào giấy đề nghị xóa xác nhận hạn chế giao dịch và (ii) gửi bản gốc/bản sao cho Bên Nhận Bảo Đảm và cho Bên Bảo Đảm.
- 4.2. Các quy định tại các Phần 1.3 và 1.4 của Phụ Đính 2 này sẽ áp dụng tương tự cho thủ tục xác nhận/xóa hạn chế giao dịch được quy định tại Phần 4 của Phụ Đính 2 này với những sửa đổi thích hợp cho phù hợp với ngữ cảnh.
- 4.3. Cho dù việc tạo lập hạn chế giao dịch đối với Trái Phiếu đã được ghi nhận bởi Đại Lý Đăng Ký, việc chuyển nhượng (hoặc chuyển quyền sở hữu theo hình thức khác) đối với Trái Phiếu đó vẫn phải tuân theo thủ tục được quy định tại Phần 1 của Phụ Đính 2 này.

PHỤ ĐÍNH 3 - MẪU ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NHƯỢNG TRÁI PHIẾU

(đính kèm Các Điều Kiện Trái Phiếu)

I. TRÁI PHIẾU CHUYỂN NHƯỢNG

Tên trái phiếu : [●]
Tổ chức phát hành : [●]
Mệnh giá : [●] VND ([●] Đồng)/Trái Phiếu
Ngày phát hành : [●] tháng [●] năm [●]
Ngày đáo hạn : [●] tháng [●] năm [●]
Số lượng Trái Phiếu : [●]
Phí chuyển nhượng : [●]
Bên trả phí chuyển nhượng : [●]
Đại Lý Đăng Ký : Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

II. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG:

Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức : [●]
CMND/Hộ chiếu/Giấy : Số [●] do [●] cấp ngày [●]
CNDKDN hoặc tương đương
Địa chỉ : [●]
Người đại diện : [●]
Văn bản ủy quyền : [●]

III. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức : [●]
CMND/Hộ chiếu/Giấy : Số [●] do [●] cấp ngày [●]
CNDKDN hoặc tương đương
Tài khoản : Số: [●]
Tên chủ tài khoản: [●]
Ngân hàng nơi mở tài khoản: [●]
Chi nhánh [●]
Tỉnh/TP nơi mở tài khoản [●]
Địa chỉ : [●]
Người đại diện : [●]
Văn bản ủy quyền : [●]

Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Đề Nghị Chuyển Nhượng Trái Phiếu này có nghĩa như được định nghĩa trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (sau đây gọi là “Các Điều Kiện Trái Phiếu”) đính kèm tại Phụ Lục I của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Bên Chuyển Nhượng và Bên Nhận Chuyển Nhượng đề nghị Đại Lý Đăng Ký đăng ký việc chuyển nhượng Trái Phiếu theo nội dung tại Đề Nghị Chuyển Nhượng Trái Phiếu này ngay khi có thể từ ngày Đề Nghị Chuyển Nhượng Trái Phiếu này được các bên ký, đóng dấu (nếu có) hoặc xác nhận hợp lệ (tùy trường hợp áp dụng) và gửi hợp lệ cho Đại Lý Đăng Ký. Bên Nhận Chuyển Nhượng cam đoan và bảo đảm rằng (i) Bên Nhận Chuyển Nhượng đã đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật để nhận chuyển nhượng và trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) các tài liệu, thông tin mà Bên Nhận Chuyển Nhượng cung cấp cho Đại Lý Đăng Ký là đúng, đủ và chính xác tính tại ngày của Đề Nghị Chuyển Nhượng Trái Phiếu này.

Bên Chuyển Nhượng và Bên Nhận Chuyển Nhượng đồng ý và xác nhận rằng Bên Nhận Chuyển Nhượng sẽ trở thành chủ sở hữu, hưởng mọi quyền lợi và chịu trách nhiệm về số Trái Phiếu Chuyển Nhượng từ ngày Đại Lý Đăng Ký xác nhận đăng ký (và cũng là ngày việc đăng ký được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký).

Bằng việc nhận chuyển nhượng các Trái Phiếu Chuyển Nhượng, Bên Nhận Chuyển Nhượng (a) xác nhận rằng Bên Nhận Chuyển Nhượng đã nghiên cứu kỹ và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, và (b) đồng ý rằng Bên Nhận Chuyển Nhượng (i) được hưởng các quyền và lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có) liên quan đến các Trái Phiếu Chuyển Nhượng, và (ii) sẽ chịu sự ràng buộc của Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có).

Bên Nhận Chuyển Nhượng đồng ý rằng Đại Lý Đăng Ký được sử dụng thông tin về Bên Nhận Chuyển Nhượng trên đây để đăng ký việc sở hữu Trái Phiếu của Bên Nhận Chuyển Nhượng trong Sổ Đăng Ký và cho các mục đích khác liên quan đến Trái Phiếu Chuyển Nhượng. Bên Nhận Chuyển Nhượng chấp thuận rằng trong trường hợp thông tin về tài khoản ngân hàng được đăng ký cùng tài khoản chứng khoán của Bên Nhận Chuyển Nhượng trên đây có nội dung không chính xác dẫn tới việc chuyển các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu cho Bên Nhận Chuyển Nhượng không thành công, tài khoản nhận tiền sẽ là tài khoản chứng khoán mà Bên Nhận Chuyển Nhượng mở tại Đại Lý Đăng Ký (nếu có).

Đề Nghị Chuyển Nhượng Trái Phiếu này được coi là đã được các bên ký/đóng dấu hợp lệ nếu được Bên Chuyển Nhượng và Bên Nhận Chuyển Nhượng ký/đóng dấu tại cùng một bản hoặc thành nhiều bản dưới hình thức trao đổi bản ký (một tập hợp bản ký của mỗi bên có đầy đủ hiệu lực như thể những chữ ký trên các bản ký đó được thể hiện trên một bản duy nhất). Trong trường hợp các bên ký/đóng dấu dưới hình thức trao đổi bản ký, Đại Lý Đăng Ký sẽ xác nhận đăng ký vào một trong các bản ký của các bên theo nội dung của Đề Nghị Chuyển Nhượng Trái Phiếu này và đóng dấu giáp lai vào tập hợp bản ký đó.

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

Ngày __/__/__

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

Ngày __/__/__

XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ CỦA ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ

Ngày xác nhận...../...../.....

PHỤ LỤC II
TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC
TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VÀ LẤY Ý KIẾN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

1. **Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu Nếu Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tại VSDC**
 - 1.1 Trình tự triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định từ Mục 1 đến Mục 5 được áp dụng nếu Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC.
 - 1.2 Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây được gọi là “**Hội Nghị**”) sẽ do Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Lưu Ký hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng) (sau đây gọi là “**Bên Triệu Tập**”) triệu tập trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
 - 1.3 Khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, Người Yêu Cầu Triệu Tập có thẩm quyền theo quy định tại Điều Kiện 12.1(b)(i) và/hoặc Điều Kiện 12.1(b)(ii) Các Điều Kiện Trái Phiếu phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Bên Triệu Tập (trong trường hợp Bên Triệu Tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) và Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị (sau đây được gọi là “**Yêu Cầu Triệu Tập**”). Yêu Cầu Triệu Tập phải (i) được Người Yêu Cầu Triệu Tập ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về Người Yêu Cầu Triệu Tập, và (iii) đính kèm dự thảo chương trình và nội dung chương trình họp, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định.
 - 1.4 Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Bên Triệu Tập phải (i) thống nhất với Tổ Chức Phát Hành xác định Ngày Đăng Ký Cuối Cùng cho mục đích tổ chức Hội Nghị, (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký và Tổ Chức Phát Hành về Yêu Cầu Triệu Tập và Ngày Đăng Ký Cuối Cùng đó, và (iii) chỉ trong trường hợp một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu triệu tập Hội Nghị, tự mình tiến hành hoặc đề nghị Đại Lý Đăng Ký xác nhận thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị của (các) Người Sở Hữu Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu.
 - 1.5 Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Bên Triệu Tập phải làm việc với Người Yêu Cầu Triệu Tập và Tổ Chức Phát Hành để xác định địa điểm, phương thức tổ chức Hội Nghị và thống nhất nội dung và chương trình tổ chức Hội Nghị, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của Người Yêu Cầu Triệu Tập.
 - 1.6 Đại Lý Đăng Ký sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Bên Triệu Tập (trong trường hợp Bên Triệu Tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.
 - 1.7 Sau khi đã có bảo đảm bằng văn bản của Người Yêu Cầu Triệu Tập về việc chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Bên Triệu Tập), trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày tất cả các công việc sau đã hoàn tất: (i) thống nhất nội dung và chương trình tổ chức Hội Nghị và (ii) Bên Triệu Tập nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu từ Đại Lý Đăng Ký, Bên Triệu Tập phải gửi thông báo mời tham dự Hội Nghị cho tất cả những người có quyền tham dự Hội Nghị theo quy định tại Đoạn 3 dưới đây (sau đây được gọi là “**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**”). Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có đầy đủ thông tin về địa điểm và thời gian tổ chức Hội Nghị

và tóm lược nội dung và chương trình tổ chức Hội Nghị và phải được gửi ít nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị. Kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có mẫu chỉ định đại diện hợp pháp dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Để làm rõ, Người Yêu Cầu Triệu Tập có trách nhiệm hoàn thành việc bảo đảm cho các chi phí phải chi trả để tổ chức Hội Nghị muộn nhất vào Ngày Đăng Ký Cuối Cùng.

2. Chương Trình Và Nội Dung

2.1 Người Yêu Cầu Triệu Tập Hội Nghị phải chuẩn bị dự thảo chương trình và nội dung Hội Nghị và gửi cho Bên Triệu Tập.

2.2 Trong trường hợp không phải là Người Yêu Cầu Triệu Tập, Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu Trái Phiếu chiếm ít nhất 20% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm triệu tập Hội Nghị hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình tổ chức Hội Nghị. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Bên Triệu Tập và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trong trường hợp Bên Triệu Tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) chậm nhất 03 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Hội Nghị. Kiến nghị phải ghi rõ vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

2.3 Bên Triệu Tập phải đưa kiến nghị nêu tại Đoạn 2.2 vào chương trình tổ chức Hội Nghị. Tuy nhiên, kiến nghị bổ sung chỉ được đưa vào chương trình và nội dung tổ chức Hội Nghị nếu được Hội Nghị chấp thuận.

3. Quyền Tham Dự Hội Nghị

3.1 Phụ thuộc vào Đoạn 3.2 dưới đây, bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan sẽ có quyền tham dự Hội Nghị được triệu tập theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị đó.

3.2 Chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu và đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký (nếu áp dụng), Đại Lý Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành và các bên khác có liên quan trong các Văn Kiện Trái Phiếu được tham dự và phát biểu tại Hội Nghị. Tuy nhiên, chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu được biểu quyết tại Hội Nghị.

4. Thủ Thức Tiến Hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

4.1 Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự Hội Nghị với điều kiện là, nếu tham dự thông qua người đại diện, phải gửi văn bản ủy quyền được công chứng/chứng thực đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Bên Triệu Tập (trong trường hợp Bên Triệu Tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) ít nhất 03 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành Hội Nghị.

4.2 Đại biểu tham dự Hội Nghị phải xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, văn bản chỉ định đại diện đã được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ và giấy tờ cá nhân hợp pháp để Bên Triệu Tập đối chiếu. Đại biểu tham dự Hội Nghị phải ký vào danh sách đại biểu tham dự Hội Nghị theo tên của chính mình (nếu chính là Người Sở Hữu Trái Phiếu) hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu mà mình đại diện.

- 4.3 Bên Triệu Tập sẽ chỉ định chủ tọa Hội Nghị và một hoặc một số người làm thư ký Hội Nghị khi bắt đầu Hội Nghị.
- 4.4 Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu không quá 03 (ba) người trong số các đại biểu tham dự Hội Nghị. Chủ tọa và thư ký không được tham gia ban kiểm phiếu.
- 4.5 Chương trình và nội dung tổ chức Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi Hội Nghị bắt đầu thảo luận. Hội Nghị thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Hội Nghị. Với mỗi Trái Phiếu sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có một phiếu biểu quyết.
- 4.6 Nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện hợp pháp dự họp đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc thì có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dùng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký. Trong trường hợp đã có (các) vấn đề được biểu quyết trước khi người đến muộn đăng ký tham dự Hội Nghị, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 4.7 Số lượng đại biểu cần thiết để tiến hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

5. Biên Bản Hội Nghị

- 5.1 Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được Bên Triệu Tập ghi vào biên bản, lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- (a) Thông tin về Tổ Chức Phát Hành (tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh);
- (b) Thông tin về Trái Phiếu;
- (c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
- (d) Chương trình và nội dung Hội Nghị;
- (e) Chủ tọa và thư ký;
- (f) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- (g) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu và tổng số phiếu biểu quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu biểu quyết tương ứng;
- (h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị; và
- (i) Các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị.

- 5.2 Biên bản Hội Nghị phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc Hội Nghị và phải được ký bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhân danh tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị và Bên Triệu Tập (trong trường hợp Bên Triệu Tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

- 5.3 Trên cơ sở biên bản Hội Nghị, Bên Triệu Tập sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị và công bố tại Hội Nghị. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Bên Triệu Tập.
- 6. Tổ Chức Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Nếu Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tại VSDC**
- 6.1 Việc lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Bên Triệu Tập tiến hành trong các trường hợp quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 6.2 Khi có nhu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Người Yêu Cầu Triệu Tập có thẩm quyền theo quy định tại Điều Khoản 12.2(b)(i) và/hoặc Điều Khoản 12.2(b)(ii) Các Điều Khoản Trái Phiếu phải gửi cho Bên Triệu Tập và Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bằng văn bản về việc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây được gọi là “**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**”). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải (i) được Người Yêu Cầu Triệu Tập ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có ngày dự kiến lấy ý kiến và thông tin về Người Yêu Cầu Triệu Tập và (iii) đính kèm dự thảo phiếu lấy ý kiến (có đầy đủ nội dung theo mẫu do Bên Triệu Tập cung cấp) và các tài liệu cần thiết làm cơ sở lấy ý kiến (nếu có).
- 6.3 Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Bên Triệu Tập phải (i) phối hợp với Tổ Chức Phát Hành thống nhất xác định Ngày Đăng Ký Cuối Cùng cho mục đích lấy ý kiến bằng văn bản, (ii) tự mình tiến hành hoặc gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký về Yêu Cầu Lấy Ý Kiến và Ngày Đăng Ký Cuối Cùng đó, và (iii) chỉ trong trường hợp một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản, tự mình tiến hành hoặc đề nghị Đại Lý Đăng Ký xác nhận thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của (các) Người Sở Hữu Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 6.4 Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Bên Triệu Tập phải làm việc với người yêu cầu lấy ý kiến để thống nhất nội dung phiếu lấy ý kiến và dự thảo nghị quyết/quyết định. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu lấy ý kiến.
- 6.5 Đại Lý Đăng Ký sẽ gửi cho Bên Triệu Tập danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.
- 6.6 Sau khi đã có bảo đảm bằng văn bản của Người Yêu Cầu Triệu Tập về việc chi trả chi phí tổ chức lấy ý kiến (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Bên Triệu Tập), trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày tất cả các công việc sau đã hoàn tất: (i) thống nhất nội dung phiếu lấy ý kiến và dự thảo nghị quyết/quyết định và (ii) Bên Triệu Tập đã nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu, Bên Triệu Tập phải gửi thông báo lấy ý kiến cho tất cả những người có quyền nhận thông báo theo quy định tại Mục 6.8 dưới đây (sau đây được gọi là “**Thông Báo Lấy Ý Kiến**”). Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có thông tin về thời điểm cuối cùng nhận ý kiến và phải được gửi ít nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước thời điểm đó hoặc một thời hạn khác ngắn hơn được nêu tại thông báo đó theo toàn quyền quyết định của Bên Triệu Tập. Kèm theo Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có phiếu lấy ý kiến và dự thảo quyết định/nghị quyết. Bên Triệu Tập sau khi thống nhất với Tổ Chức Phát Hành sẽ quyết định gia hạn thời gian lấy ý kiến trong trường hợp đã đến thời điểm cuối cùng nhận ý kiến mà chưa đủ phiếu lấy ý kiến cần thiết để thông qua một, một số hoặc toàn bộ nội dung xin ý kiến nhưng trong mọi trường hợp thời gian gia hạn lấy ý kiến không được vượt quá 45 (bốn mươi lăm) Ngày Làm Việc kể từ thời điểm cuối cùng nhận ý kiến

và phải thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc gia hạn này.

Để làm rõ, Người Yêu Cầu Triệu Tập có trách nhiệm hoàn thành việc bảo đảm cho các chi phí phải chi trả để tổ chức Hội Nghị muộn nhất vào Ngày Đăng Ký Cuối Cùng.

- 6.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trên Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan cũng sẽ có quyền được lấy ý kiến theo Thông Báo Lấy Ý Kiến đó.
- 6.8 Bên Triệu Tập phải gửi Thông Báo Lấy Ý Kiến cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các bên có liên quan khác. Tuy nhiên, chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được đưa ra ý kiến.
- 6.9 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ vào một trong hai nội dung sau: tán thành, không tán thành (theo chọn lựa của Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến.
- 6.10 Phiếu lấy ý kiến gửi về Bên Triệu Tập phải được đựng trong phong bì dán kín. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Bên Triệu Tập sau thời hạn đã xác định tại Thông Báo Lấy Ý Kiến đều không hợp lệ (trừ trường hợp Bên Triệu Tập gia hạn thời gian lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Mục 6.6 trên đây).
- 6.11 Tại mỗi thời điểm kiểm phiếu tại Mục 6.12, Tổ Chức Phát Hành, Bên Triệu Tập (nếu Bên Triệu Tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Ban Kiểm Phiếu**") phải cùng nhau kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - (a) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - (b) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết tính đến thời điểm lập biên bản kiểm phiếu;
 - (c) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành đối với từng vấn đề; và
 - (d) Các quyết định đã được thông qua.
- 6.12 Thời điểm kiểm phiếu và ban hành nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu:
 - (a) Ban Kiểm Phiếu tiến hành kiểm phiếu tại các thời điểm sau, tùy thời điểm nào đến trước:
 - (i) Khi hết thời hạn lấy ý kiến (hoặc hết thời hạn gia hạn lấy ý kiến, nếu được gia hạn phù hợp với quy định tại Mục 6.6 của Phụ Lục II này); hoặc
 - (ii) Khi Bên Triệu Tập đã nhận đủ phiếu lấy ý kiến của toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu.
 - (b) Ban Kiểm Phiếu tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu theo quy định tại Mục 6.11 của Phụ Lục II này;
 - (c) Bên Triệu Tập căn cứ vào kết quả kiểm phiếu để ký và ban hành nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các nội dung được thông qua trên cơ sở biên bản kiểm phiếu đã lập phù hợp với quy định tại Mục 5.3 trên đây.
 - (d) Không phụ thuộc vào Điểm (a) Mục 6.12 trên đây, trong trường hợp một, một số hoặc toàn bộ các nội dung xin ý kiến đã được thông qua bởi những Người Sở Hữu

Trái Phiếu nắm giữ số lượng Trái Phiếu cần thiết theo Các Điều Khoản Trái Phiếu, căn cứ vào biên bản kiểm phiếu, Bên Triệu Tập sẽ ký và ban hành nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với một, một số hoặc toàn bộ các nội dung xin ý kiến đã được chấp thuận (nếu có) phù hợp với quy định tại Mục 5.3 trên đây.

- 6.13 Tỷ lệ cần thiết để thông qua một quyết định/nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu. Tất cả các nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

7. Triệu Tập Hội Nghị/Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Nếu Trái Phiếu Đã Đăng Ký Tại VSDC

- 7.1 Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC thì Bên Triệu Tập vẫn có trách nhiệm tổ chức Hội Nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các quy định từ Mục 1 đến Mục 6 Phụ Lục này với những thay đổi cho phù hợp tương ứng. Tuy nhiên, các vấn đề về (i) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị hay nhận Thông Báo Lấy Ý Kiến (tùy trường hợp áp dụng), hay (ii) trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành trong việc thông báo cho VSDC về việc tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, kể cả về ngày chốt danh sách/sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) và các vấn đề khác (nếu có), sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của VSDC.

- 7.2 Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để có được danh sách/sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) do VSDC lập cho mục đích tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng) và cung cấp cho Bên Triệu Tập và hỗ trợ Bên Triệu Tập trong việc tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản như vậy.

8. Các Quy Định Chung

- 8.1 Thời điểm xác định số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành Hội Nghị là lúc kết thúc 45 (bốn mươi lăm) phút tính từ thời điểm ấn định khai mạc Hội Nghị.
- 8.2 Bên Triệu Tập phải triệu tập Hội Nghị lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số đại biểu tham dự) trong thời hạn 20 (hai mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày tổ chức Hội Nghị lần thứ nhất bằng một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập). Nếu không tổ chức được Hội Nghị trong lần triệu tập thứ hai cũng do thiếu đại biểu dự họp thì quy trình triệu tập Hội Nghị phải được lặp lại từ đầu.
- 8.3 Khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình tổ chức Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết (hay trong kiến nghị bổ sung chương trình) (kể cả bầu ban kiểm phiếu và ấn định chương trình và nội dung Hội Nghị), vấn đề đó được xem là được quyết định hoặc chấp thuận bởi Hội Nghị nếu được tán thành bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.
- 8.4 Bên Triệu Tập sẽ thông báo nội dung quyết định/nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký (nếu áp dụng), Đại Lý Lưu Ký và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày được ban hành. Bên Triệu Tập sẽ lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của mình bản gốc mọi biên bản Hội Nghị, biên

bản kiểm phiếu và toàn văn nghị quyết/quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu liên quan đến việc tổ chức Hội Nghị và lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu và có thể cung cấp bản sao (có xác nhận sao y bản chính của Bên Triệu Tập hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo yêu cầu trên cơ sở có thu phí.

- 8.5 Mọi chi phí, phí tổn thực tế (nếu Người Yêu Cầu Triệu Tập là Tổ Chức Phát Hành) hoặc mọi chi phí, phí tổn hợp lý (nếu Người Yêu Cầu Triệu Tập không phải là Tổ Chức Phát Hành) liên quan đến việc triệu tập và tổ chức Hội Nghị hay lấy ý kiến bằng văn bản sẽ do Người Yêu Cầu Triệu Tập gánh chịu (trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành thanh toán chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khi Người Yêu Cầu Triệu Tập là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Điều 7.3 của Hợp Đồng này), bao gồm nhưng không giới hạn các chi phí vận động, giao tiếp, quảng bá, tổ chức sự kiện, vận chuyển và lưu trữ tài liệu, hỗ trợ kỹ thuật, bưu phí gửi thông báo, phiếu lấy ý kiến, các văn kiện trái phiếu liên quan khác (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và các bên liên quan.

PHỤ LỤC III
MẪU THỎA THUẬN THAM GIA

THỎA THUẬN THAM GIA này (sau đây gọi là “*Thỏa Thuận Tham Gia*”) được lập vào ngày [điền ngày dương lịch] tháng [điền tháng dương lịch] năm [điền năm dương lịch] giữa:

- (1) [Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia] (sau đây được gọi là “*Tổ Chức Phát Hành*”)

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
(hoặc tương đương)

Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]

Người đại diện : [●]

Chức vụ : [●]

và

- (2) [Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia] (sau đây được gọi là “*Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm*”)¹

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
(hoặc tương đương)

Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]

Người đại diện : [●]

Chức vụ : [●]

và

- (3) [Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia] (sau đây được gọi là “*Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế*”)

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
(hoặc tương đương)

Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu

¹ Không áp dụng trong trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm chấm dứt hoạt động.

Trái Phiếu Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]

Người đại diện : [●]

Chức vụ : [●]

CƠ SỞ KÝ KẾT:

- (A) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế đã nghiên cứu Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu ngày ____ tháng ____ năm 2025 được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS (sau đây được gọi là “**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”) liên quan đến các trái phiếu được Tổ Chức Phát Hành phát hành trên cơ sở bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng do Tổ Chức Phát Hành ban hành ngày [●] tháng [●] năm [●] và đồng ý thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm để thực hiện các công việc, nhiệm vụ và hưởng các quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; và
- (B) Theo quy định tại Điều 9.1(c) của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này với Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm.

Trừ khi được định nghĩa khác trong Thỏa Thuận Tham Gia này, các từ ngữ viết hoa được sử dụng trong Thỏa Thuận Tham Gia này sẽ có nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. Công Nhận Quyền Và Nghĩa Vụ

- 1.1 Bằng Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế công nhận và đồng ý với Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế (i) sẽ trở thành Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (xác định tại thời điểm ngay trước ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này), và (ii) do vậy, sẽ có mọi nhiệm vụ, công việc và được hưởng mọi quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- 1.2 Kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, bất kỳ dẫn chiếu nào đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được hiểu là dẫn chiếu đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế.

2. Thông Báo

Vì mục đích nêu tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Điều 11.5 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, địa chỉ và số fax của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế như sau:

[●]

Địa chỉ: [●]

Người nhận: [●]

Fax: [●]

Website: [●]

3. Các Quy Định Khác

- 3.1 Thỏa Thuận Tham Gia này là một Văn Kiện Trái Phiếu.
- 3.2 Các quy định tại các Điều 11.5, 11.6, 11.7, 11.8 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được áp dụng với *những sửa đổi cần thiết cho phù hợp với ngữ cảnh* cho Thỏa Thuận Tham Gia này như thể được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận Tham Gia này.
- 3.3 Thỏa Thuận Tham Gia này được ký thành 3 (ba) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ 1 (một) bản gốc, và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế giữ 1 (một) bản gốc.

ĐỂ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, các bên (thông qua người đại diện hợp pháp của mình) đã ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Thỏa Thuận Tham Gia này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KỶ THƯƠNG** với tư cách là Tổ Chức Phát
Hành

[*Điền tên chính thức của Đại Diện Người
Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế*] với tư cách
là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu
Thay Thế

Chữ ký: _____

Họ tên: [●]

Chức vụ: [●]

Chữ ký: _____

Họ tên: [●]

Chức vụ: [●]

[*Điền tên chính thức của Đại Diện Người Sở
Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm*] với tư cách
là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương
Nhiệm

Chữ ký: _____

Họ tên: [●]

Chức vụ: [●]



PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

BẢN SAO

Phụ lục Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu ("Phụ Lục Hợp Đồng") được lập ngày 04 tháng 04 năm 2026 giữa các bên dưới đây:

(1) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp ngày 30 tháng 05 năm 2018, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm

Địa chỉ đăng ký : Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội

Người đại diện : Ông NGUYỄN TUẤN CƯỜNG

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Văn bản ủy quyền : Số 012308/2022/UQ-CT ngày 23 tháng 08 năm 2022 của Người đại diện theo pháp luật

(Trong Phụ Lục Hợp Đồng này, Công ty Cổ Phần Chứng khoán Kỹ Thương được gọi là "Tổ Chức Phát Hành"):

Và

(2) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS

Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 118/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/09/2014, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm

Địa chỉ đăng ký : Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, số 15 Đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện : Ông Nguyễn Đức Quân Tùng

Chức vụ : Tổng Giám đốc

(Trong Phụ Lục Hợp Đồng này, Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán OCBS được gọi là "OCBS")

(Tổ Chức Phát Hành và OCBS sau đây gọi chung là "Các Bên" và được gọi riêng là "Bên")

CƠ SỞ KÝ KẾT:

- (A) Tổ Chức Phát Hành và OCBS đã ký kết Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu số 08/2025/BHA/TCBS-OCBS ngày 12 tháng 11 năm 2025 ("**Hợp Đồng Đại Diện**");
- (B) Ngày 07 tháng 01 năm 2026, Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành đã ban hành Nghị quyết số 010701/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 07/01/2026 ("**Nghị Quyết 010701**") về việc sửa đổi Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương đính kèm Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 04/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương ("**Nghị Quyết 010411**").

THEO ĐÓ, CÁC BÊN THỎA THUẬN ký kết Phụ Lục Hợp Đồng này nhằm mục đích sửa đổi Hợp Đồng Đại Diện để phù hợp với nội dung của Phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt theo Nghị Quyết 010411 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Quyết 010701), cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi nội dung của Hợp Đồng Đại Diện

1. **Sửa đổi tên và tổng mệnh giá tối đa của trái phiếu tại trang bìa của Hợp Đồng Đại Diện:**

Từ:

"TRÁI PHIẾU TCXCPO2527004

TỐI ĐA 1.000 TỶ ĐỒNG"

thành:

"TRÁI PHIẾU TCXPO2628004

TỐI ĐA 1.500 TỶ ĐỒNG"

2. **Sửa đổi Mục (A) của phần Cơ Sở Ký Kết của Hợp Đồng Đại Diện thành:**

"Tổ Chức Phát Hành dự định chào bán và phát hành ra công chúng đợt 04 (bốn) các trái phiếu doanh nghiệp bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành, đáo hạn sau 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày phát hành với tổng mệnh giá tối đa là 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) với lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi ("**Trái Phiếu**") với các điều khoản và điều kiện được đính kèm tại Phụ Lục I của Hợp Đồng này ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") trên cơ sở Phương án phát hành trái phiếu đính kèm Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 04/11/2025 của Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành về việc phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán trái phiếu ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 5.000.000.000.000 (năm nghìn tỷ) Đồng ("**Nghị Quyết 010411**") (đã được sửa đổi bởi Nghị quyết HĐQT số 010701/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 07/01/2026 của Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành về việc sửa đổi Phương án phát

hành trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (đính kèm Nghị quyết 010411) và Bản Cáo Bạch (như được định nghĩa dưới đây)”

3. Sửa đổi Điều 4.1 “Giá Trị Phát Hành” của Hợp Đồng Đại Diện thành:

“Tổng mệnh giá Trái Phiếu được phát hành không vượt quá 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng). Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký (hoặc tài liệu tương đương) theo quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC (tùy trường hợp áp dụng).”

4. Sửa đổi Phụ Lục I – Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu đính kèm Hợp Đồng Đại Diện (“Phụ Lục I”), cụ thể như sau:

4.1. Sửa đổi Mục 1.1 của Phụ Lục I thành:

“Các điều khoản và điều kiện của trái phiếu này (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) điều chỉnh các trái phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương, một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 30/05/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) (“**Tổ Chức Phát Hành**”) chào bán ra công chúng trong đợt chào bán đầu tiên với tổng mệnh giá tối đa 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ đồng) (“**Trái Phiếu**”) trên cơ sở phương án phát hành Trái Phiếu thành nhiều đợt được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 04 tháng 11 năm 2025 và Nghị quyết HĐQT số 010701/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 07 tháng 01 năm 2026 (cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có)) (“**Phương Án Phát Hành**”) và bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành (“**Bản Cáo Bạch**”) (cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có)).”

4.2. Sửa đổi Mục 2.3 của Phụ Lục I thành:

“Số lượng Trái Phiếu được phát hành tối đa là 15.000.000 (mười triệu) Trái Phiếu. Số lượng phát hành thực tế là số lượng Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký”.

4.3. Sửa đổi Mục 6.1 của Phụ Lục I thành:

“Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi với lãi suất (“**Lãi Suất**”) đối với tất cả các Kỳ Tính Lãi (như được định nghĩa dưới đây) như sau :

- a) Đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên: lãi suất cố định 8%/năm (tám phần trăm một năm); và
- b) Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại: lãi suất thả nổi, được tính bằng tổng của 2,7%/năm (hai phẩy bảy phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu (như được định nghĩa dưới đây) của Kỳ Tính Lãi đó.

Trong đó:

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn. Trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại trước hạn sẽ được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố vào ngày xác định lãi suất có liên quan.

Để làm rõ, Lãi Suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi sẽ được Đại Lý Lưu Ký xác định theo Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu đính kèm Các Điều Khoản Trái Phiếu này với nguyên tắc như sau:

- (i) Trong trường hợp Lãi Suất Tham Chiếu (tính theo đơn vị phần trăm) không phải là một số nguyên thì Lãi Suất Tham Chiếu (tính theo đơn vị phần trăm) sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 3 (ba) sau dấu phẩy;
- (ii) Trong trường hợp pháp luật áp dụng đối với Trái Phiếu có quy định mức tối đa đối với Lãi Suất mà mức tối đa đó thấp hơn Lãi Suất quy định trên đây thì mức lãi suất tối đa đó sẽ được áp dụng;
- (iii) Trong trường hợp pháp luật áp dụng đối với Trái Phiếu có quy định mức tối thiểu đối với Lãi Suất mà mức tối thiểu đó cao hơn Lãi Suất quy định trên đây thì mức lãi suất tối thiểu đó sẽ được áp dụng.”

4.4. Sửa đổi Mục 12.1(c) của Phụ Lục I thành:

“(c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành:

- (i) Đối với Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần thứ nhất, số đại biểu cần thiết để tiến hành là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 75% (bảy mươi lăm phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;

- (ii) Đối với Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập từ lần thứ hai trở đi (do lần triệu tập gần nhất không đủ số đại biểu cần thiết), số đại biểu cần thiết là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị; và
- (iii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập và tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Phụ Lục II của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.”

4.5. Sửa đổi Mục 12.3(a) của Phụ Lục I thành:

“Quyết định/ngợi quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ nào (bao gồm cả việc đề thông qua Vấn Đề Loại Trừ và để thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc) được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua quyết định/ngợi quyết đó (dù tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu)”

4.6. Sửa đổi định nghĩa “Vấn Đề Loại Trừ” tại Mục 17.1 của Phụ Lục I thành:

“Vấn Đề Loại Trừ” có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào sau đây:

- (a) Điều chỉnh Ngày Đáo Hạn hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào;
- (b) Điều chỉnh Lãi Suất, ngoại trừ các trường hợp điều chỉnh được quy định cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (c) Thay đổi loại tiền tệ thanh toán của Trái Phiếu;
- (d) Thay đổi điều kiện tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hợp lệ;
- (e) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua quyết định/ngợi quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (f) Thay đổi các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu, ngoại trừ các điều khoản Trái Phiếu được phép thay đổi theo Phương Án Phát Hành đã được công bố trong Bản Cáo Bạch;
- (g) Thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (không bao gồm các trường hợp thay thế đã được quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu); và
- (h) Sửa đổi định nghĩa về Sự Kiện Vi Phạm và Vấn Đề Loại Trừ trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.”

4.7. Sửa đổi Mục 17.2(j) của Phụ Lục I thành:

“Dẫn chiếu đến “văn bản quy phạm pháp luật” có nghĩa là dẫn chiếu đến bất kỳ văn bản nào được liệt kê tại các Điều 2, Điều 4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa

HÀ QUỐC

“Khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình tổ chức Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết (hay trong kiến nghị bổ sung chương trình) (kể cả bầu ban kiểm phiếu và ấn định chương trình và nội dung Hội Nghị), vấn đề đó được xem là được quyết định hoặc chấp thuận bởi Hội Nghị nếu được tán thành bởi một hoặc một số Người Sứ Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành của những Người Sứ Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.”

1. Ngoại trừ các điều khoản được sửa đổi tại Điều 1 Phụ Lục Hợp Đồng này, các điều khoản khác của Hợp Đồng Đại Diện là không thay đổi và vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực.
2. Các Văn Kiện Tráí Phiếu đã dẫn chiếu đến điều khoản tại Hợp Đồng Đại Diện đã được sửa đổi tại Điều 1 Phụ Lục Hợp Đồng này được hiểu là dẫn chiếu đến điều khoản sửa đổi tương ứng.
3. Phụ Lục Hợp Đồng này được lập thành 3 (ba) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản gốc và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước giữ 01 (một) bản gốc.
4. Phụ Lục Hợp Đồng này là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Diện và có giá trị kể từ ngày ký.

“VHÀ NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KỸ THƯƠNG



Chữ ký:

Họ tên: **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Chức vụ:

Nguyễn Tuấn Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS



Chữ ký:

Họ tên: **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Chức vụ:

Nguyễn Đình Bảo Lâm

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VOUCHER CHINH

Số chứng thực: **6699** ... Quyền số: **01** ... -SCT/BS

Ngày: **04-02-2026**

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đình Bảo Lâm